Giáo Sĩ Việt Nam

#### Bán nguyệt san – Số 420 – Chúa nhật 12.12.2021

**Giáo sĩ: ĐỰƠC CHỌN GIỮA LOÀI NGƯỜI VÀ CHO LOÀI NGƯỜI (x. Hr 5, 1)**

[www.conggiaovietnam.net](http://www.conggiaovietnam.net) [giaosivietnam@gmail.com](mailto:giaosivietnam@gmail.com)

**MỤC LỤC**

[PHẬN VỤ CỦA GIÁO HỘI TRONG THẾ GIỚI NGÀY NAY ………………………………… Vatican II](#BBTCGVN)

[Con mắt nhìn đường ………………………………………….. Lm Anphong Nguyễn Công Minh, OFM](#Minh)

[VIỆC CAO CẢ NHẤT ……………………………………………………………… Lm Inhaxiô Trần Ngà](#Nga)

[CUỘC BỎ PHIẾU CHẤP NHẬN TÀI LIỆU VỀ BÍ TÍCH THÁNH THỂ CỦA HĐGM-Hoa Kỳ…………..](#Canh)

[………………………………………………….Bác Sĩ Nguyễn Tiến Cảnh, MD. (Theo bản tin của CNA)](#Canh)

[ÊLIA - XƯA VÀ NAY …………………………………………………………. Lm JB Nguyễn Minh Hùng](#Hung)

[AUGUSTINE: VỊ THÁNH VỚI MỘT QUÁ KHỨ ĐẦY SÔI NỔI ……………… Tiến Sĩ Trần Mỹ Duyệt](#Duyet)

[XUẤT XỨ VÀ Ý NGHĨA CỦA HAI TỪ “LƯƠNG DÂN & GIÁO DÂN” …………….. Nguyễn Văn Nghệ](#Nghe)

[NĂM CHÌA KHÓA ĐỂ NHẬN ĐƯỢC ÂN SỦNG CỦA THIÊN CHÚA …………………………….. …………………………………………………………………………….Phero Phạm văn Trung biên tập](#Trung)

[HÃY NHÌN TỪ GÓC NHÌN CỦA NGƯỜI KHÁC ……………………. Lm Peter Lê Văn Quảng, PsyD](#Quang)

[DẤU CHÂN… ………………………………………………………………… Lm Giuse Ngô Mạnh Điệp](#Diep)

[CẢM THẤY KHỎE HOẶC YẾU …………………………………………….. Bác sĩ Nguyễn Ý Đức, MD](#Duc)

[VỢ DẠI ……………………………………………………………………. Chuyện phiếm của Gã Siêu](#GaSieu)

**PHẬN VỤ CỦA GIÁO HỘI TRONG THẾ GIỚI NGÀY NAY**

**LTS.** Mặc dù trong 16 năm qua, Đặc San GSVN đã phổ biến nhiều lần các văn kiện của Công Đồng Vatican II, nhưng chúng con vẫn thấy đây là những tư liệu vô giá, sẽ giúp nuôi dưỡng đời sống Đức Tin cho mọi Kitô Hữu, cũng như sẽ rất hữu ích cho những ai muốn tìm hiểu về Giáo Hội Công Giáo, vì thế chúng con sẽ tiếp tục giới thiệu về 16 văn kiện quan trọng của Công Đồng Chung Vatican II, đây là bản dịch của Ủy Ban Giáo Lý & Đức Tin, HĐGM Việt Nam.

Kính mong được mọi người cùng quan tâm.

Xin chân thành cảm ơn.

**Đặc San GSVN**



HIẾN CHẾ MỤC VỤ  
VỀ GIÁO HỘI TRONG THẾ GIỚI NGÀY NAY**GAUDIUM ET SPES**  
*Ngày 7 tháng 12 năm 1965*

**PHẦN THỨ NHẤT****GIÁO HỘI VÀ ƠN GỌI LÀM NGƯỜI**

CHƯƠNG IV  
**PHẬN VỤ CỦA GIÁO HỘI  
TRONG THẾ GIỚI NGÀY NAY**

**40. Tương quan giữa Giáo Hội và thế giới**

Tất cả những gì chúng ta đã trình bày về phẩm giá con người, về cộng đoàn nhân loại, về ý nghĩa sâu xa của hoạt động nhân loại, tạo thành cơ sở cho mối tương quan giữa Giáo Hội và thế giới, đó cũng là nền tảng cho cuộc đối thoại giữa đôi bên[[1]](#footnote-1). Chính vì thế, dựa trên tất cả những gì mà Công Đồng này đã tuyên bố về mầu nhiệm Giáo Hội, nội dung của chương này sẽ đề cập đến chính Giáo Hội, xét như một thực thể đang hiện diện trong thế giới, đang cùng sống và cùng hoạt động với thế giới ấy.

Phát sinh từ tình yêu của Chúa Cha hằng hữu[[2]](#footnote-2), được thiết lập trong thời gian bởi Chúa Kitô là Đấng Cứu Thế, được qui tụ trong Chúa Thánh Thần[[3]](#footnote-3), Giáo Hội hướng về đích điểm liên quan đến ơn cứu rỗi và cánh chung. Mục đích này chỉ có thể thành tựu trọn vẹn trong thời tương lai. Nhưng bây giờ Giáo Hội đang hiện diện trên trái đất này, qui tụ những con người là phần tử của xã hội trần gian; những người được kêu gọi để hợp thành gia đình con cái Thiên Chúa ngay trong lịch sử nhân loại, vẫn đang tăng trưởng không ngừng cho tới khi Chúa đến. Được liên kết nên một để đón nhận những ân lộc thiên quốc và nhờ đó được nên sung mãn, gia đình này, nhờ Chúa Kitô, “được thiết lập và được tổ chức như một cộng đồng tại thế”[[4]](#footnote-4), được trang bị “các phương thế thích hợp cho mối liên kết hữu hình mang tính xã hội”[[5]](#footnote-5). Như thế, là “một đoàn thể hữu hình và là cộng đoàn thiêng liêng”[[6]](#footnote-6), Giáo Hội đồng hành với toàn thể nhân loại và cùng chia sẻ số phận trần thế với thế giới; Giáo Hội như men và linh hồn của xã hội loài người[[7]](#footnote-7), một xã hội phải được đổi mới trong Chúa Kitô và trở nên gia đình của Thiên Chúa.

Thật ra, sự tương nhập giữa hai thành đô trần thế và thiên quốc chỉ có thể nhận thức được qua đức tin. Hơn nữa, vẫn còn đó mầu nhiệm của lịch sử nhân loại, một lịch sử vẫn còn bị xáo trộn vì tội lỗi cho đến khi vinh quang con cái Thiên Chúa được mạc khải trọn vẹn. Tuy nhiên, trong khi theo đuổi mục đích riêng của mình là đón nhận ơn cứu rỗi, Giáo Hội không chỉ thông truyền sự sống Thiên Chúa cho con người, nhưng còn chiếu giãi một cách nào đó ánh sáng của sự sống ấy trên toàn thế giới. Giáo Hội làm công việc này, trước tiên bằng cách chữa trị và nâng cao phẩm giá con người, củng cố cơ cấu của xã hội nhân loại, đồng thời làm cho hoạt động thường nhật của con người có được một hướng đi và mang một ý nghĩa sâu xa hơn. Như thế, nhờ từng phần tử và tất cả cộng đoàn, Giáo Hội tin tưởng có thể đóng góp nhiều vào việc biến đổi gia đình và lịch sử loài người trở nên nhân đạo hơn.

Ngoài ra, Giáo Hội Công Giáo luôn đánh giá cao những việc mà các Giáo Hội Kitô giáo hay các cộng đoàn Giáo hội khác đã và còn đang thực hiện để đóng góp vào việc chu toàn cùng một bổn phận này. Đồng thời, Giáo Hội xác tín mạnh mẽ rằng thế giới có thể có nhiều cách góp phần lớn lao vào việc dọn đường cho Tin Mừng bằng tài năng và hoạt động cá nhân cũng như xã hội. Sau đây là một vài nguyên tắc tổng quát để làm phát triển tốt đẹp mối tương quan và sự tương trợ trong những lãnh vực chung giữa Giáo Hội và thế giới.

**41. Sự trợ giúp mà Giáo Hội cố gắng cống hiến cho mỗi người**

Con người hiện đại đang trên đường phát triển trọn vẹn nhân cách của mình và càng ngày càng nhận thức và khẳng định rõ rệt hơn quyền lợi của mình. Được trao phó nhiệm vụ tỏ bày mầu nhiệm của Thiên Chúa, Đấng là cùng đích của con người, Giáo Hội cũng đồng thời tỏ cho con người biết ý nghĩa của cuộc hiện hữu nhân sinh, tức là sự thật thâm sâu về con người. Giáo Hội biết chắc rằng chỉ có Thiên Chúa mà Giáo Hội phụng sự mới đáp ứng được các khát vọng sâu xa nhất của lòng người, một cõi lòng không bao giờ hoàn toàn thỏa mãn với những của ăn trần thế. Giáo Hội cũng biết rằng con người được Thánh Thần của Thiên Chúa không ngừng thúc đẩy, sẽ không bao giờ hoàn toàn lãnh đạm trước vấn đề tôn giáo, như từng được minh chứng không những qua kinh nghiệm của quá khứ, mà còn bởi rất nhiều chứng từ trong thời đại chúng ta. Thật vậy, con người luôn khao khát muốn biết, ít là một cách mơ hồ, về ý nghĩa của cuộc sống, hoạt động và cái chết của mình. Chính sự hiện diện của Giáo Hội nhắc nhở con người nhớ đến những vấn đề ấy. Chỉ có Thiên Chúa là Đấng tạo dựng con người giống hình ảnh Ngài và cứu thoát con người khỏi tội lỗi mới đem lại lời giải đáp trọn vẹn cho các vấn đề ấy. Ngài giải đáp qua mạc khải được thực hiện trong Con của Ngài, Đấng đã xuống thế làm người. Ai theo Chúa Kitô, Con Người hoàn hảo, kẻ ấy sẽ được trở nên người hơn.

Dựa trên đức tin ấy, Giáo Hội có thể giải gỡ phẩm giá của bản tính con người khỏi mọi trào lưu tư tưởng không ngừng dao động giữa sự khinh dể và tôn sùng thái quá đối với thân xác con người. Không một luật lệ nhân loại nào có thể đảm bảo phẩm vị và tự do con người cách thích đáng bằng Tin Mừng Chúa Kitô đã được trao phó cho Giáo Hội. Thật vậy, Tin Mừng loan báo và công bố sự tự do của con cái Thiên Chúa phủ nhận mọi hình thức nô lệ, vốn chỉ phát sinh do tội lỗi[[8]](#footnote-8). Tin Mừng tôn trọng triệt để phẩm giá và quyết định tự do của lương tâm, cũng như không ngừng nhắc nhở phát huy mọi tài năng để phụng sự Thiên Chúa và mưu ích cho mọi người, và sau cùng, Tin Mừng còn dạy mọi người phải thương yêu nhau[[9]](#footnote-9). Những điều đó phù hợp với luật căn bản trong nhiệm cục cứu rỗi của Kitô giáo. Vì, tuy Thiên Chúa vừa là Đấng Cứu Độ, vừa là Đấng Tạo Dựng, vừa làm chủ lịch sử nhân loại vừa làm chủ lịch sử cứu độ, nhưng trong chính chương trình của Thiên Chúa, sự độc lập đúng mức của tạo vật và nhất là của con người không hề bị hủy diệt, trái lại còn được phục hồi và củng cố theo đúng phẩm giá của mình.

Vậy, dựa vào Tin Mừng đã được ủy thác cho mình, Giáo Hội công bố những quyền lợi của con người, nhìn nhận và đánh giá cao sự năng động của thời hiện đại vẫn đang cổ võ cho những quyền lợi ấy khắp nơi. Tuy nhiên, những trào lưu đó phải được thấm nhuần tinh thần Tin Mừng và phải được bảo vệ tránh khỏi mọi hình thức tự trị sai lầm. Thật vậy, chúng ta dễ bị cám dỗ nghĩ rằng các quyền riêng tư của chúng ta chỉ được duy trì trọn vẹn khi chối bỏ mọi luật lệ của Thiên Chúa. Nhưng thực ra, đó là con đường dẫn tới tình trạng chẳng những không duy trì được mà còn làm tiêu tan phẩm giá con người.

**42. Sự trợ giúp mà Giáo Hội cố gắng mang đến cho cộng đồng nhân loại**

Sự hợp nhất trong gia đình nhân loại được củng cố và bổ túc rất nhiều nhờ sự hợp nhất của gia đình con cái Chúa đã được thiết lập trong Chúa Kitô[[10]](#footnote-10).

Sứ mạng riêng biệt mà Chúa Kitô đã ủy thác cho Giáo Hội của Người không thuộc phạm vi chính trị, kinh tế hay xã hội: mục đích Người đã ấn định cho Giáo Hội nằm trong lãnh vực tôn giáo[[11]](#footnote-11). Nhưng, chính từ sứ mạng tôn giáo ấy, phát sinh hành động, ánh sáng và sức mạnh có thể giúp thiết lập và củng cố cộng đồng nhân loại hợp với thiên luật. Cũng thế, khi có nơi nào cần, chính Giáo Hội có thể và phải phát động tùy theo hoàn cảnh thời gian và nơi chốn, những công cuộc nhằm phục vụ mọi người, nhất là những người cùng khốn, thí dụ như các công cuộc từ thiện hoặc những tổ chức khác tương tự.

Giáo Hội cũng nhìn nhận tất cả những gì tốt đẹp trong sự năng động nơi xã hội hiện nay: đặc biệt phong trào đi tới hợp nhất, tiến trình xã hội hóa cách lành mạnh và sự liên đới trong phạm vi công quyền và kinh tế. Thật vậy, việc cổ võ cho sự hợp nhất phù hợp với sứ mạng sâu xa của Giáo Hội, vì chính Giáo Hội ở “trong Chúa Kitô như bí tích hoặc dấu chỉ và khí cụ của sự kết hợp mật thiết với Thiên Chúa và của sự hợp nhất toàn thể nhân loại”[[12]](#footnote-12). Như thế, chính Giáo Hội bày tỏ cho thế giới biết rằng, sự hợp nhất bên ngoài trong lãnh vực xã hội bắt nguồn từ sự hợp nhất trong trí não và con tim, nghĩa là từ đức tin và đức mến, vốn là cơ sở cho sự hợp nhất bất khả phân ly của Giáo Hội trong Chúa Thánh Thần. Nguồn sức mạnh mà Giáo Hội có thể chuyển thông cho xã hội nhân loại ngày nay, dựa trên chính đức tin và đức mến, được thể hiện trong cuộc sống chứ không phải dựa vào thế lực nào khác bên ngoài với những phương thế hoàn toàn nhân loại.

Hơn nữa, bởi sứ mạng và bản chất của mình, Giáo Hội không gắn liền với một hình thức văn hóa nhân loại cá biệt nào, hoặc một thể chế chính trị, kinh tế hay xã hội nào. Nhờ tính cách phổ quát ấy, Giáo Hội có thể trở thành mối dây liên kết hết sức chặt chẽ giữa các cộng đồng nhân loại và các quốc gia khác nhau, miễn là các quốc gia và cộng đồng ấy tin tưởng vào Giáo Hội và thực sự nhìn nhận Giáo Hội có quyền tự do đích thực để chu toàn sứ mạng của mình. Vì vậy, Giáo Hội khuyến cáo các con cái mình và tất cả mọi người: hãy vượt qua mọi tranh chấp giữa các quốc gia, chủng tộc trong tinh thần gia đình con cái Thiên Chúa và củng cố các hiệp hội nhân loại chính đáng.

Công Đồng rất quí trọng tất cả những gì là chân thật, tốt lành và chính đáng trong rất nhiều tổ chức khác biệt mà nhân loại đã và còn đang không ngừng thành lập. Công Đồng cũng tuyên bố rằng: Giáo Hội muốn trợ giúp và cổ võ mọi tổ chức ấy trong những gì liên hệ và khả dĩ phù hợp với sứ mạng của Giáo Hội. Giáo Hội không ao ước gì hơn là được tự do phát triển để phục vụ lợi ích mọi người trong những chế độ biết nhìn nhận những quyền căn bản của con người, của gia đình và những đòi hỏi của công ích.

**43. Giáo Hội nỗ lực hỗ trợ cho hoạt động của nhân loại nhờ các kitô hữu**

Công Đồng khuyến khích các Kitô hữu, công dân của cả hai thành đô, hãy nỗ lực chu toàn cách trung thành những bổn phận trần thế của họ, và luôn hành động theo tinh thần Tin Mừng. Thật là sai lầm nếu vì nghĩ rằng, chúng ta không có một quê hương trường tồn ở trần thế và đang kiếm tìm quê hương đời sau, nên cho rằng mình có thể xao lãng các bổn phận trần gian[[13]](#footnote-13), như thế là không nhận thấy rằng chính đức tin buộc mỗi người, tùy theo ơn gọi của mình, phải chu toàn các bổn phận đó cách hoàn hảo hơn[[14]](#footnote-14). Ngược lại, cũng sai lầm không kém nếu vì cho rằng, đời sống tôn giáo chỉ hệ tại ở những hành vi phượng tự và một vài bổn phận luân lý phải chu toàn, nên dấn thân hoàn toàn vào công việc trần thế như thể các công việc ấy hoàn toàn xa lạ với đời sống tôn giáo. Sự phân ly giữa đức tin được tuyên xưng và cuộc sống thường ngày của nhiều người phải kể vào số những sai lầm trầm trọng nhất của thời đại chúng ta. Gương mù này, ngay trong Cựu Ước các Tiên tri đã mạnh mẽ tố cáo[[15]](#footnote-15), và trong Tân Ước chính Chúa Giêsu Kitô còn ngăm đe nhiều hơn nữa với những hình phạt nặng nề[[16]](#footnote-16). Vì thế, không được tạo nên sự đối nghịch giả tạo giữa sinh hoạt nghề nghiệp-xã hội và đời sống tôn giáo. Đối với người Kitô hữu, xao lãng bổn phận trần thế tức là xao lãng bổn phận đối với người lân cận và hơn nữa đối với chính Thiên Chúa, khiến phần rỗi đời đời của mình bị đe dọa. Theo gương Chúa Giêsu đã sống như một người thợ, các Kitô hữu hãy vui mừng vì có thể thi hành mọi hoạt động trần thế mà vẫn có được sự thống nhất đời sống khi biết liên kết các cố gắng nhân loại, gia đình, nghề nghiệp, khoa học và kỹ thuật, với các giá trị tôn giáo, chính trong trật tự tuyệt hảo của các giá trị này mọi sự sẽ được qui hướng về vinh danh Thiên Chúa.

Những phận vụ và sinh hoạt trần thế chính là lãnh vực riêng của giáo dân, tuy không độc quyền thuộc về họ. Vì vậy, khi hoạt động với tư cách công dân trần thế, dù là cá nhân hay đoàn thể, không những họ phải tôn trọng các luật lệ riêng của mỗi ngành mà còn phải ra sức tự luyện khả năng chuyên môn thực sự trong từng lãnh vực. Họ sẽ sẵn lòng hợp tác với những người cùng theo đuổi những mục đích chung. Cảm nhận các đòi hỏi và nhờ vào sức mạnh của đức tin, khi cần, họ sẽ không ngần ngại đề nghị và thực hiện những sáng kiến mới. Với một lương tâm đã được đào luyện cách thích hợp, họ phải đem luật Chúa thấm nhập cuộc sống của xã hội trần gian. Giáo dân vẫn mong nhận được ánh sáng và sức mạnh tinh thần từ các linh mục. Tuy nhiên, họ đừng vì thế mà nghĩ rằng các chủ chăn có đủ thẩm quyền chuyên môn để có thể đưa ra ngay một giải pháp cụ thể cho từng vấn đề đang xảy ra, kể cả những vấn đề quan trọng; cũng đừng lầm tưởng đó là sứ mạng dành cho các chủ chăn, nhưng tốt hơn là chính họ, được đức khôn ngoan Kitô giáo soi dẫn và với thái độ quan tâm tôn trọng Huấn quyền của Giáo Hội[[17]](#footnote-17), hãy nhận lấy trách nhiệm của mình.

Thường thì chính quan điểm Kitô giáo về vạn vật sẽ hướng dẫn họ chọn một giải pháp nhất định nào đó tùy hoàn cảnh. Tuy nhiên, như thường thấy xảy ra và vẫn được coi là chính đáng, có những tín hữu khác, với cả thực tâm, sẽ thẩm định cách khác về cùng một vấn đề. Nếu xảy ra trường hợp có những người kết ghép cách dễ dãi những giải pháp mà họ đề ra vào sứ điệp Tin Mừng, cả khi ngoài ý muốn của những người liên hệ, thì nên nhớ không ai được phép độc quyền đòi hỏi thẩm quyền của Giáo Hội phải hậu thuẫn cho lập trường của mình. Phải luôn luôn nỗ lực dùng cách thức đối thoại chân thành để cùng nhau tìm hiểu vấn đề, luôn bảo toàn tình yêu thương nhau và trên hết phải nhắm đến lợi ích chung.

Được dự phần tích cực trong toàn thể đời sống Giáo Hội, người giáo dân không những phải đem tinh thần Kitô giáo thấm nhuần thế giới, nhưng còn được kêu gọi làm chứng cho Chúa Kitô trong mọi hoàn cảnh, ngay giữa lòng cộng đồng nhân loại.

Phần các Giám mục là những người đã được ủy thác việc điều hành Giáo Hội của Thiên Chúa, hãy cùng các linh mục rao giảng sứ điệp của Chúa Kitô, sao cho mọi hoạt động trần thế của các tín hữu thấm nhuần ánh sáng Tin Mừng. Hơn nữa, tất cả các chủ chăn hãy nhớ rằng, qua cách cư xử hằng ngày và thái độ ân cần của mình, các Ngài phải tỏ lộ cho thế giới khuôn mặt của Giáo Hội[[18]](#footnote-18), qua đó, người khác sẽ thẩm định về sức mạnh và chân lý của sứ điệp Kitô giáo. Bằng đời sống và lời rao giảng, hợp cùng các tu sĩ và giáo dân, các ngài hãy minh chứng rằng, chỉ với sự hiện diện, cùng tất cả những gì có thể trao ban, Giáo Hội đã là nguồn năng lực vô tận mà thế giới ngày nay đang rất cần đến. Các Ngài hãy trau giồi khả năng bằng cách chuyên cần nghiên cứu, sao cho có thể chu toàn trách nhiệm của mình trong cuộc đối thoại với thế giới và với những người thuộc bất cứ lập trường nào. Nhưng trước hết, xin các ngài hãy ghi lòng những lời sau đây của Công Đồng: “Ngày nay, vì nhân loại ngày càng hợp nhất về dân sự, kinh tế và xã hội, nên các linh mục càng phải loại trừ mọi mầm mống chia rẽ, phải liên kết những công việc và khả năng của mình dưới sự hướng dẫn của các Giám mục và Đức Giáo Hoàng, để dẫn đưa toàn thể nhân loại tiến đến hợp nhất trong gia đình Thiên Chúa”[[19]](#footnote-19).

Mặc dù Giáo Hội, với sức mạnh của Chúa Thánh Thần, vẫn luôn là hiền thê trung tín của Chúa và không ngừng là dấu chỉ ơn cứu rỗi giữa thế gian, tuy nhiên Giáo Hội biết rõ rằng, trải qua bao nhiêu thế kỷ, vẫn không thiếu những phần tử trong Giáo Hội[[20]](#footnote-20), giáo dân hoặc giáo sĩ, sống bất trung đối với Thánh Thần của Thiên Chúa. Ngay trong thời đại chúng ta, Giáo Hội không quên sự cách biệt lớn lao giữa sứ điệp do Giáo Hội công bố và sự yếu đuối nhân loại của những người đang đảm nhận việc loan báo Tin Mừng. Dù lịch sử có phê phán thế nào về những khiếm khuyết ấy, chúng ta cũng phải ý thức và mạnh mẽ khử trừ những thiếu sót để khỏi phương hại đến việc rao giảng Tin Mừng. Cũng vậy, trong việc mở rộng tương quan với thế giới, Giáo Hội biết mình phải luôn trưởng thành nhờ kinh nghiệm qua các thế kỷ. Được Chúa Thánh Thần hướng dẫn, Mẹ Giáo Hội không ngừng “khuyên giục con cái thanh tẩy và canh tân, để dấu chỉ của Chúa Kitô tỏa sáng rạng ngời hơn trên khuôn mặt Giáo Hội”[[21]](#footnote-21).

**44. Sự trợ giúp mà Giáo Hội nhận được từ thế giới ngày nay**

Cũng như thế giới cần phải nhìn nhận Giáo Hội như một thực thể xã hội thuộc về lịch sử và như là men của lịch sử, Giáo Hội cũng biết mình đã nhận được rất nhiều nơi lịch sử và sự tiến hóa của nhân loại.

Kinh nghiệm của những thế kỷ đã qua, tiến bộ của khoa học, các kho tàng hàm chứa trong những hình thức văn hóa nhân loại khác nhau, biểu lộ đầy đủ hơn bản tính của chính con người và mở ra những con đường mới dẫn đến chân lý: tất cả những điều ấy đều hữu ích cho Giáo Hội. Thật vậy, chính Giáo Hội, ngay từ lúc khởi đầu lịch sử của mình, đã ra sức diễn tả sứ điệp của Chúa Kitô bằng những ý niệm và ngôn ngữ của nhiều dân tộc. Hơn nữa, Giáo Hội còn cố gắng dùng sự khôn ngoan của các triết gia để làm sáng tỏ sứ điệp ấy. Mục đích của Giáo Hội là làm cho Tin Mừng, trong mức độ có thể, được thích nghi với tầm hiểu biết của mọi người cũng như với những đòi hỏi của các nhà hiền triết. Cách thích nghi việc rao giảng lời mạc khải như vậy vẫn luôn là nguyên tắc cho mọi công trình Tin Mừng hóa, bởi vì có như vậy mới khơi dậy trong mọi quốc gia khả năng diễn tả sứ điệp Chúa Kitô theo lối riêng của mình, đồng thời mới cổ võ được sự trao đổi linh động giữa Giáo Hội và những nền văn hóa khác nhau của các dân tộc[[22]](#footnote-22). Để gia tăng thêm nữa những cuộc trao đổi như thế, nhất là trong thời đại chúng ta, thời mà mọi thứ đều biến đổi rất nhanh và lối suy tư lại vô cùng đa dạng, Giáo Hội đặc biệt cần đến sự đóng góp của những người đang sống trong thế giới và biết rõ các tổ chức và bộ môn khác nhau, cũng như quán triệt tinh thần các tổ chức và bộ môn đó, dầu họ có đức tin hay không. Bổn phận của toàn thể Dân Chúa, đặc biệt của các chủ chăn và các nhà thần học, là nhờ sự trợ giúp của Chúa Thánh Thần, lắng nghe, phân định và giải thích các thứ ngôn ngữ của thời đại, rồi nghiệm xét dưới ánh sáng lời Chúa, để chân lý mạc khải luôn được nhận thức, được thấu triệt, và được trình bày cách thích hợp hơn.

Vì mang một cơ cấu xã hội hữu hình, là dấu chỉ của sự hợp nhất trong Chúa Kitô, nên Giáo Hội cũng có thể và thực sự đang được phong phú thêm nhờ sự tiến hóa của cuộc sống xã hội nhân loại, không phải vì định chế do Chúa Kitô ban cho Giáo Hội còn bị khiếm khuyết, nhưng là để định chế đó được hiểu biết sâu xa hơn, được diễn tả trung thực hơn và được thích nghi hoàn hảo hơn với thời đại chúng ta. Với lòng biết ơn, Giáo Hội nhận thấy rằng Giáo Hội đã được nhiều người thuộc mọi giai cấp và hoàn cảnh giúp đỡ nhiều cách cho chính cộng đoàn cũng như cho từng con cái mình. Quả thật, tất cả những ai góp phần phát triển cộng đồng nhân loại trong lãnh vực gia đình, văn hóa, kinh tế, xã hội, chính trị, cả trên bình diện quốc gia cũng như quốc tế, đều trợ giúp không ít cho cộng đồng Giáo Hội, theo như ý định của Thiên Chúa, trong mức độ Giáo Hội lệ thuộc vào những yếu tố trần thế. Hơn nữa, Giáo Hội còn nhìn nhận rằng ngay cả sự chống đối của những kẻ công kích hay bách hại Giáo Hội cũng đã và còn đang có thể giúp ích rất nhiều cho Giáo Hội[[23]](#footnote-23).

**45. Chúa Kitô, Alpha và Omega**

Khi trợ giúp thế giới cũng như khi được thế giới hỗ trợ, Giáo Hội chỉ có một mục tiêu duy nhất là làm cho Nước Chúa trị đến và toàn thể nhân loại được cứu rỗi. Mọi lợi ích mà đoàn Dân Thiên Chúa, trong thời gian còn đang lữ hành tại thế, có thể đem lại cho gia đình nhân loại, đều phát xuất từ sự kiện này: Giáo Hội là “bí tích phổ quát của ơn cứu rỗi”[[24]](#footnote-24), tỏ bày và đồng thời thực hiện mầu nhiệm tình yêu Thiên Chúa đối với con người.

Quả thực, Lời Thiên Chúa, Lời mà nhờ đó muôn vật được tạo thành, đã làm người, một con người toàn hảo, để cứu rỗi mọi người và thâu kết vạn vật. Chúa là cùng đích của lịch sử nhân loại, là điểm qui tụ mọi ước vọng của lịch sử và văn minh, là trung tâm của nhân loại, là niềm vui của tâm hồn và là sự viên mãn của mọi niềm khao khát[[25]](#footnote-25). Chính Người là Đấng Chúa Cha đã làm cho sống lại từ cõi chết, đã tôn vinh và cho ngự bên hữu, đặt làm thẩm phán kẻ sống và kẻ chết. Được tác sinh và qui tụ trong Thần Khí của Người, chúng ta đang tiến bước trong cuộc hành trình hướng về chung cục lịch sử nhân loại, một chung cục phù hợp với ý định yêu thương của Người: “thâu kết trong Chúa Kitô muôn loài trên trời dưới đất” (Ep 1,10).

Chính Chúa đã nói: “Đây chẳng bao lâu nữa Ta sẽ đến, và Ta đem theo lương bổng để trả cho mỗi người tùy theo việc họ đã làm. Ta là Alpha và Ômega, là Đầu và Cuối, là Khởi Nguyên và Cùng Tận” (Kh 22,12-13).

Còn tiếp

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**Con mắt nhìn đường**

**QUÀ TẶNG TIN MỪNG:**

**Chúa Nhật II MÙA VỌNG năm C**

**Con mắt nhìn đường**

**Lm Anphong Nguyễn Công Minh,   
Dòng Anh Em Hèn Mọn Việt Nam.**

****

Kính mời theo dõi video tại đây:

<https://bit.ly/3rCVQCv>

Dọn đường là chủ điểm của bài Tin Mừng hôm nay với lời rao giảng của Gioan Tẩy Giả. Dọn đường là để đi. **Muốn đi được, phải thấy rõ đường.** Đường quanh co không cho ta thấy rõ để đi, cần uốn thẳng con đường. Núi đồi che lấp tầm nhìn, cần bạt xuống để nhìn con đường cho tỏ mà phóng xe nhanh.

Đó là lối triển khai đề tài thông thường nhất: nói đến ***con đường*.** Nay có một cách khai triển khác, tôi mượn ý nơi **linh mục Dũng Lạc Trần Cao Tường** để giới thiệu đến anh chị em: **đó không phải con đường *trước mặt*** mà là ***con mắt* nhìn đường**.

Đường thẳng thênh thang mà **mắt nhìn vào bụi**, thì chắc hẳn cũng sẽ đâm xe vào bờ… ruộng. Đường rộng thênh thang, thẳng băng trước mặt, mà **mắt nhắm lại**, thì cũng chẳng khác gì bị núi đồi lấp che.

Phim ***"Mùi Đu Đủ Xanh"*** do một người Việt bên Pháp là Trần Anh Hùng đạo diễn, đã được trình chiếu khắp bên Âu cũng như bên Mỹ. Mùi là một cô bé nhà nghèo nhưng **mắt luôn tươi sáng và yêu đời.** Vì cô **nhìn thấy sức sống trong từng cọng cỏ, từng con dế, từng cành lá đu đủ xanh, từng động tác của công việc dù xem ra tầm thường.** Tất cả đều đang tuôn chảy sức sống tràn trề nhảy múa thênh thang.



Bé Mùi phải đi làm con ở (ôsin) cho một gia đình nhà giầu. Nhà này **giầu của mà lại nghèo lòng**. Đứa con trai ông chủ có tính ác, thích giết chết những con vật vô tội, như lấy nến nóng chảy nhỏ xuống đàn kiến cho chúng giẫy giụa chết. Mà chính bé Mùi cũng bị hành hạ gần như vậy. Bé bị đuổi mấy lần. Mỗi lần di chuyển thì "hành lý" của Mùi chẳng có gì ngoài một cái túi xách đựng một bộ quần áo cũ rách, nhưng… không quên mang theo **cái hộp đựng dế.** Mùi rất thích súc vật và cây cối. Mỗi lần có chuyện buồn thì chẳng phải phí tiền đi "bác sĩ tâm bệnh" như ngày nay, mà Mùi chỉ cần **đưa hộp dế ra săn sóc, chơi giỡn với chúng.** Mỗi lần làm việc vất vả, mồ hôi nhễ nhãi, Mùi chỉ cần mở cửa sổ nhìn ra vườn đàng sau, thì tự nhiên mắt Mùi sáng lên long lanh, nụ cười tươi nở no tròn, cả con người như rạo rực lên nguồn sinh khí mới, nhẹ nhàng nên bay cao.

Trái lại, ông chủ nhà chẳng mấy khi biết cười…, con mắt lờ đờ như mất hồn. Nét mặt ông luôn luôn đăm chiêu tư lự. Ông thường hay bỏ nhà đi kiếm chác tí tình lẻ ở ngoài phố chợ. **Chắc ông nghĩ hạnh phúc nằm ở chỗ này chỗ kia. Con đường đi tìm hạnh phúc sao dài dằng dặc và kham khổ đến thế!** Đang khi ông được một người vợ thật hiền dịu, có tình người, luôn kiên nhẫn chung thủy, mặc dù bao chuyện trớ trêu của ông... Để đến một ngày ông đi chán phải trở về với bệnh tật thân tàn ma dại, bà vợ vẫn nhẫn nhục thứ tha và săn sóc cho ông.

Đối với Mùi thì **đường tìm hạnh phúc ở ngay trong bếp, ngay sau vườn, bên cành đu đủ xanh, bên hộp dế nhỏ.** Có phải đi đâu xa? Còn ông chủ thì cứ mải miết đi tìm, chẳng bao giờ thấy! Ông bị bệnh mắt nặng, cần phải đi bác sĩ nhãn khoa để khám mắt và đeo kính thì mới có thể nhìn thấy được.

Quả thực, **con mắt của nhiều người cũng đang bị bệnh nặng giống như ông chủ trong Phim *Mùi Đu Đủ Xanh*:** mắt bị mờ tối vì quá nhiều chuyện khiến không còn biết đường nào mà đi nữa. Tiếng hát Khánh Ly cất lên lời và nhạc Trịnh Công Sơn về ***“Những con mắt trần gian”*** thật đáng cho ta suy nghĩ:

*Những con mắt trần gian, xin nguôi vết nhục nhằn. Những con mắt muộn phiền, xin cấy lại niềm tin. Những con mắt quầng thâm, xin tươi sáng một lần...*

*Những con mắt thù hận, cho ta đời lạnh căm... Những con mắt bạc tình, cháy tan ngày thần tiên... (Ngày ra đi với gió, ta nghe tình đổi mùa. Rừng đông rơi chiếc lá, ta cười với âm u. Trên quê hương còn lại, ta đi qua nửa đời chưa thấy được ngày vui. Đường trần rồi khăn gói, mai kia chào cuộc đời, nghìn trùng cơn gió bay... )*

**Dọn đường cho Chúa đến hay lên đường đi gặp Chúa, đích vẫn như nhau: Gặp được Chúa.** Ấy vậy mà nhiều người có sẵn đường đó mà **con mắt nhìn không thấy đường để đi gặp Chúa**. Hoặc cũng nói được như sau: Chúa sẵn đó mà nhìn không thấy Chúa, vì mang “những con mắt trần gian,” “những con mắt mang hình viên đạn”…

Đi tìm hạnh phúc, **xây tổ ấm gia đình, mà nhiều người cứ phải nhớn nhác đi kiếm chác ngoài đường. Riết mà hạnh phúc như vẫn ngoài tầm tay.**

Trong "Tiếng Chim Hót," Anthony de Mello có kể như thế này:

Một người thấy ông bạn láng giềng cứ lom khom tìm mãi một cái gì trên nền đất, dưới ánh đèn đường nên hỏi:

- Ông bạn tìm gì vậy?

Người láng giềng liền trả lời: *Tôi tìm chìa khóa đánh rơi.*

Thế rồi cả hai cùng chăm chú, lom khom cố gắng tìm tiếp. Một hồi lâu người này chợt nhận ra một điều gì nên hỏi người láng giềng mất chìa khóa:

- Mà ông bạn làm rơi nó ở đâu vậy?

- *Ở trong nhà thì phải.*

- Nhưng tại sao ông bạn lại tìm ở đây?

- ***Vì ở đây có đèn điện sáng hơn.***

**Có thể nhiều người cũng đang đi tìm chìa khóa hạnh phúc gia đình ở ngoài mái nhà như vậy. Cứ thấy ánh sáng hào nhoáng văn minh là như con thiêu thân đâm rầm vào. Rồi lăn ra chết.** Nơi Tivi, nơi quảng cáo, nơi các đua đòi theo sức ép... Phải làm thêm giờ, phải kiếm thêm tiền, phải có xe bóng, phải có nhà sang...(con cái thì phải học thêm, phải học thêm đến mụ người!). Nhiều thứ phải lắm. Khiến gia đình bị bỏ rơi hoang tàn, rồi cũng từ đó mà **sinh ra một xã hội rối loạn như đang thấy hiện nay.**

Có lẽ ta còn nhớ huyền thoại về con chim xanh, mà Mỹ đã dựng thành phim do Elizabeth Taylor thủ vai chính. Ai có được con chim xanh là có hạnh phúc. Con chim xanh mang lại hạnh phúc, đó là lời sấm. Thế là người kia cất bước đi tìm, vượt suối băng ngàn, chiến đấu với các yêu tinh quỉ dữ để dành cho được con chim xanh, nhưng rồi vẫn không được. Quay trở về nhà, thì thấy con chim xanh đậu ngay trên cành bên cánh cửa sổ xanh của nhà mình.

**Chúa không ở đâu xa.** Hay nói theo chủ đề của Tin Mừng hôm nay: **Con đường đến gặp Chúa không ngàn trùng muôn dặm, không nghìn trùng xa cách đâu.** **Chỉ giơ tay là với tới.** Quan trọng là **cặp mắt ta có nhận ra Chúa đang ở gần ta không thôi.**

“Mùi đu đủ xanh” tìm được *hạnh phúc* không phải nơi nhà lầu gác tía nhưng nơi **từng cành lá đu đủ xanh, từng cọng cỏ, từng con dế, từng động tác của công việc dù xem ra tầm thường.**

Trong một tấm thiệp Giáng Sinh, hình hang đá Bê Lem, họa sĩ này không hề vẽ vách núi, cũng không có lều tranh. Hài nhi Giêsu nằm gọn ngủ ngon ở giữa. Thân mình Đức Maria và Thánh Giuse **cúi khum xuống thành mái nhà che chở,** giữ hơi ấm, ánh sáng lung linh giữa đêm đen lạnh buốt.

**Bí quyết hạnh phúc nằm ở con mắt nhìn, ẩn sâu trong tim.**

Mùa Vọng là mùa chờ đợi. Không phải là lại đi tìm và chờ đợi mãi đâu xa, mà là **hồi phục lại con mắt nhìn, tức là con mắt của niềm tin, để thấy được điều đang chờ đợi mong tìm đã ở ngay bên rồi, ngay trong nhà mình, trong tim mình,** như lời Kinh Thánh qua miệng Gioan hô lên trong hoang địa:

**"Hãy sám hối vì Nước Trời đã gần bên...”**

**Lm Anphong Nguyễn Công Minh, ofm –**

**(theo ý của Lm Dũng Lạc Trần Cao Tường)**

**Hẹn gặp lại**

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**VIỆC CAO CẢ NHẤT**

(Suy niệm Tin mừng Lu-ca (3,10-18) trích đọc vào Chúa nhật 3 mùa Vọng)

Trong những công việc người ta thực hiện trên đời, việc nào cao cả nhất, mang lại phần thưởng lớn nhất?

Đối với số đông hôm nay, việc cao cả nhất là việc mang lại thu nhập cao, mang lại danh tiếng, lợi ích cho mình nhất…

Tuy nhiên, đối với Thiên Chúa, việc cao cả nhất, mang lại phần thưởng lớn nhất là yêu thương đùm bọc lẫn nhau.

Đây là việc quan trọng hàng đầu vì thuộc về giới răn trọng nhất Chúa Giê-su ban cho nhân loại.

Tin mừng trích đọc hôm nay cho biết: khi đám đông dân chúng lũ lượt đến xin ông Gioan làm phép rửa, họ hỏi ông: “Chúng tôi phải làm gì đây?” Ông trả lời: "Ai có hai áo, thì chia cho người không có; ai có gì ăn, thì cũng làm như vậy; những người thu thuế thì đừng bắt chẹt người ta; binh lính thì đừng ức hiếp ai…” Nói tóm lại, mọi người phải yêu thương đùm bọc nhau, chia cơm xẻ áo cho nhau, tức là phải giữ tròn đức mến.

Đây là những điều không mới, chúng ta đã nghe nhiều rồi, nên chẳng mấy quan tâm.

Tuy nhiên, đây là giáo huấn quan trọng bậc nhất của Chúa Giê-su; vì thế, nếu chúng ta bỏ qua không tuân giữ thì phải gánh lấy nhiều hậu quả tai hại như sau:

Thứ 1. Hôm nay, dù chúng ta có làm được những điều trọng đại như: nhân danh Chúa nói tiên tri, xua trừ được nhiều quỷ hay làm nhiều phép lạ… mà không thực hành giới luật yêu thương, thì mai đây, khi ra trước tòa phán xét, cũng sẽ bị Chúa loại trừ (Mt 7,21-23).

Thứ 2. Theo thánh Phao-lô, dù người ta có lập nên kỳ công như: nói được các thứ tiếng của loài người và thiên thần, được ơn tiên tri biết hết mọi điều bí nhiệm trong trời đất, thông biết mọi lẽ cao siêu huyền diệu trong vũ trụ hay có đức tin siêu phàm đến chuyển núi dời non, thậm chí dù có đem hết gia tài cơ nghiệp mà bố thí hay nộp cả thân xác để chịu thiêu đốt… mà không có đức mến, thì cũng chẳng được ơn ích gì trước mặt Chúa. ((IC 13, 1-3).

Thứ 3. Hậu quả đau thương nhất là trong ngày phán xét, những ai không yêu thương đùm bọc người nghèo khổ hay đang gặp khó khăn… thì sẽ bị Chúa Giê-su lên án: “Hỡi quân bị nguyền rủa kia! Đi cho khuất mắt Ta mà vào lửa đời đời, nơi dành sẵn cho tên ác quỷ và các sứ thần của nó” (Mt 25, 41-43).

Như thế, dù chúng ta làm nên những kỳ công vĩ đại, thực hiện được những việc phi thường mà không làm những việc bác ái đơn sơ như nhường cơm xẻ áo cho người khốn khó, giúp đỡ những người túng thiếu bần cùng… thì rốt cuộc, chúng ta chẳng thu hoạch được gì cho cuộc sống mai sau.

Trái lại, dù chúng ta không làm được việc lớn lao trọng đại trước mặt người đời nhưng biết sống trọn tình vẹn nghĩa với nhau, yêu thương đùm bọc những người khốn khổ… là chúng ta đã làm được điều quan trọng và cao cả nhất mà Thiên Chúa mong đợi và sẽ được Chúa ban phần thưởng lớn lao trên quê trời.

Lạy Chúa Giê-su,

Trong cuộc sống trần gian, chúng con có rất nhiều việc để làm, nhưng xin cho chúng con đừng lãng quên việc quan trọng nhất, cần phải ưu tiên thực hiện là sống bác ái, yêu thương đùm bọc nhau.

Xin cho chúng con luôn nhớ rằng:

Nếu chúng con không làm việc bác ái thì dù có làm được hàng trăm việc lớn lao cũng chẳng được ích gì trước mặt Chúa. Còn nếu chúng con chăm lo giữ luật mến Chúa yêu người, thì phần thưởng đời đời đã nằm trong tầm tay.

Xin Chúa nhận lời chúng con. Amen.

**Linh mục Inhaxiô Trần Ngà**

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**CUỘC BỎ PHIẾU CHẤP NHẬN TÀI LIỆU VỀ BÍ TÍCH THÁNH THỂ CỦA HĐGM-Hoa Kỳ**

**Chuyên mục: “TÔI TIN, CHÚNG TÔI TIN”**

**CUỘC BỎ PHIẾU CHẤP NHẬN**

**TÀI LIỆU VỀ BÍ TÍCH THÁNH THỂ**

**CỦA HĐGM-Hoa Kỳ**

****

**Bác Sĩ Nguyễn Tiến Cảnh, MD.**

**(Theo bản tin của CNA)**

Kính mời theo dõi video tại đây:

<https://bit.ly/31qVk02>

Các Giám Mục Hoa Kỳ hôm thứ tư (17-11-2021) đã hân hoan đồng lòng chấp nhận một tài liệu mới về Phép Mình Thánh Chúa, -tài liệu làm nổi bật sự quan trong của Bí Tích Thánh Thể trong đời sống Giáo Hội.

Cuộc bỏ phiếu được thực hiện trong kỳ họp thường niên của HĐGM-HK vào Mùa Thu năm nay tại Baltimore, với số phiếu đồng ý chấp nhận là 222 phiếu và 8 phiếu chống với 5 phiếu vắng mặt. Đây là cuộc bầu phiếu kín, được điều khiển bằng điện tử. Đa số 2/3 là số phiếu cần thiết để tài liệu được chuẩn nhận.

Tài liệu đã được tranh luận và sửa chữa trong nhiều tháng. Bản cuối cùng tránh không ám chỉ Giám mục hay Linh mục có phải từ chối không cho những nhân vật công chúng được rước lễ theo như giảng huấn Công Giáo về phá thai và những vấn đề luân lý khác.

Thay vào đó, tài liệu lại khởi xướng, nhấn mạnh đến việc dạy giáo lý cho người Công Giáo hiểu rõ ý nghĩa và sự quan trọng của Bí Tích Thánh Thể để đáp ứng vấn đề mà nhiều Giám Mục cảm thấy áy náy vì niềm tin vào sự hiện diện thực sự của Mình và Máu Thánh Chúa Giesu Kito trong Bí Tích Thánh Thể bị suy giảm.

Trong một cuộc phỏng vấn với CNA trước cuộc bầu phiếu, TGM Samuel Aquila của Denver đã cắt nghĩa là tài liệu muốn ***“trình bày thật rõ ràng ý nghĩa giáo huấn của Giáo Hội, hầu làm nổi bật sự am tường của người tín hữu là Bí Tích Thánh Thể có thể chuyển đổi đời sống chúng ta và mang chúng ta lại gần hơn với Đấng Tạo Hóa và cuộc sống của chúng ta mà Ngài muốn cho chúng ta.”***

Thêm vào việc chuẩn nhận tài liệu, mang tên “***Mầu Nhiệm Bí Tích Thánh Thể trong Đời Sống Giáo Hội / The Mystery of The Eucharist in the Life of the Church,”*** các giám mục đã chấp nhận một kế hoạch **ba năm cho chiến dịch làm sống lại Bí Tích Thánh Thể.** Số phiếu chấp nhận là 201 phiếu và 17 phiếu chống với 5 phiếu vắng mặt. Khởi đầu kế hoạch gồm có phát triển tài liệu giảng huấn mới, huấn luyện các lãnh đạo cấp giáo xứ và giáo phận, thiết lập một mạng lưới có uy tín và khai triển một Nhóm đặc nhiệm khoảng 50 linh mục. **Những vị này sẽ đi khắp nước để giảng giải về Bí Tích Mình Thánh Chúa.**

Chiến dịch này sẽ đạt đỉnh điểm cùng với Hội Nghị Quốc Gia về Mình Thánh Chúa vào tháng 7 năm 2024 ở Indianapolis - Giám mục được chỉ định trách nhiệm kế hoạch là Andrew H. Cozzen của Crookston, Minn đã thông báo như vậy hôm thứ tư. Gm Cozzen - người đứng đầu những cố gắng làm sống lại ý nghĩa của Phép Mình Thánh Chúa cũng là Chủ Tịch Hội Đồng Phúc Âm Hóa và Giáo Lý của HĐGM-HK- đã nói đây là hội nghị đầu tiên ở HK trong gần 50 năm qua. Trước kia - Gm Cozzens nói - những biến cố về phép Mình Thánh Chúa có tính quốc gia như thế này đã chỉ xảy ra có một lần ở một thập niên trước.

“*Tôi thấy đây thực sự là một kết hợp tuyệt vời của nhiều biến cố, dẫn chúng ta,* ***qua việc làm sống lại Bí Tích Thánh Thể để có Hội Nghị về Mình Thánh Chúa này.*** *Tôi thẳng thắn đứng lên ủng hộ,”* -TGM Paul S. Coakley của thành phố Oklahoma, OK đã nói như vậy.

Ngài cũng nói: **“*Tôi rất hy vọng, hội nghị sẽ sinh nhiều hoa trái mà tất cả những người anh em giám mục của tôi đang cầu nguyên và hy vọng trong những ngày này, - kể cả những người đang giúp đỡ chương trình hồi sinh này - có thể khám phá ra được vẻ đẹp của Thánh Lễ và trở lại với Thánh Lễ.”***

******

*“Tôi nghĩ* ***chúng ta đang ở trên đỉnh và ở bên bờ vực thẳm của một điều gì đang có ảnh hưởng thực sự và tuyệt vời đối với Giáo Hội ở Hiệp Chủng Quốc Hoa Kỳ,”*** *- TGM Coakley nói. “Tôi nghĩ đây có thể chính là điều chúng ta cần.”*

Một số nhỏ giám mục đã phát biểu trong một cuộc bàn luận ngắn trước khi bầu phiếu, đã đề nghị một số thay đổi nhỏ về danh từ ở một vài đoạn, nhưng không được chấp nhận. Các giám mục trong ban điều hành hôm thứ hai cũng đã họp kín, để bàn về việc cho phép bàn luận cách cụ thể hơn về bản tài liệu.

Bản tài liệu dài 30 trang thì có hai đoạn dành riêng để nói về Phép Mình Thánh Chúa là một ***“Tặng Vật”.*** Tặng vật chính là trọng điểm của Bí Tích Thánh Thể của Chúa Kito qua mầu nhiệm *nhập thể, sự chết và phục sinh của Ngài*. Và việc “*chúng ta đáp trả lại*” là có mục đích biết ơn vì Tặng Vật Mình Thánh Chúa ban. Đó là **bổn phận của người tín hữu trong việc rước Mình Thánh Chúa, và sự quan trọng của Phép Mình Thánh Chúa trong việc hoán cải, từ bỏ tội lỗi.**

***“Chúa đồng hành với chúng ta bằng nhiều cách, nhưng không cách nào sâu xa bằng khi chúng ta tiếp nhận Ngài trong Phép Thánh Thể,”***- Bản tài liệu ghi như vậy.

**“*Khi chúng ta rước Mình Thánh Chúa, là lúc Chúa Kito ban chính thân xác Ngài cho chúng ta. Ngài đến với chúng ta tất cả trong sự khiêm tốn, vì Ngài đến với chúng ta trong mầu nhiệm nhập thể, do đó chúng ta có thể đón nhận Ngài và trở nên một với Ngài.”*** - Bản văn ghi vậy.

Trong khi bản tài liệu không đưa ra một tiêu chuẩn nào để từ chối ban Bí Tích Thánh Thể cho người nào không hiệp thông với giáo huấn của Giáo Hội. **Bản văn cũng cắt nghĩa sự khác biệt giữa tội nhẹ và tội trọng, và cho biết người Công Giáo ở trong tình trạng tội trọng thì không được rước Mình Thánh Chúa cho đến khi họ đi xưng tội và được tha tội.**

“*Khi chúng ta không hành xử đúng thì* ***làm tổn thương việc hiệp thông của chúng ta với Thiên Chúa và với nhau;*** *lúc đó hành động của chúng ta sẽ thuộc các loại khác nhau, tùy theo mức độ nặng nhẹ.” -* Tài liệu nói vậy.

“*Tuy nhiên* - tài liệu còn nói - *một số tội* ***đã cắt đứt*** *sự hiệp thông mà chúng ta đã từng có với Thiên Chúa và Giáo Hội.”*

Bản tài liệu còn cắt nghĩa: “*Vì Giáo Hội đã giảng dạy rõ ràng và chắc chắn là một người khi lên chịu phép Mình Thánh Chúa mà trong lòng còn mang tội trọng thì không những không được nhận Mình Thánh Chúa mà còn không được ân sủng của Bí Tích Thánh Thể; người đó (nam hay nữ) còn mang tội* ***phạm thánh*** *vì không tỏ lộ lòng kính trọng Mình và Máu Thánh Chúa Kito.”*

Bản tài liệu còn cho biết “*Nhận Mình Thánh Chúa còn liên hệ tới việc hiệp thông với Giáo Hội ở chiều kích hữu hình,”* đồng thời táixác nhận bản tài liệu năm 2006 của các Giám Mục liên quan đến người Công Giáo trong đời sống công cộng.

“*Nếu một người Công Giáo (nam hay nữ) có đời sống cá nhân hay chuyên nghiệp ai cũng biết mà* ***cố tình chối bỏ giáo lý******đã định*** *của Giáo Hội, hoặc biết* ***mà cố tình chối bỏ giáo huấn nhất định của Giáo Hội*** *về những vấn đề xã hội thì việc* ***hiệp thông của người đó với Giáo Hội sẽ bị suy giảm một cách trầm trọng,****” -* tài liệu mới xác nhận như vậy, đồng thời cũng nhắc lại những hướng dẫn 2006 của các giám mục.

*“Nhận Mình Thánh Chúa trong tình trạng như vậy -* bản hướng dẫn ghi *-* ***là không phù hợp với bản chất của việc tôn thờ Mình Thánh Chúa, do đó người ấy phải bị rút phép thông công.”***

Fleming Island, Florida

Nov 17, 2021

Theo bản tin của CNA

**NTC**

**Hẹn gặp lại**

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**ÊLIA - XƯA VÀ NAY**

**CHÚA NHẬT II MÙA VỌNG NĂM C**

Từ chương 17 sách Các Vua quyển I nói đến ơn gọi của tiên tri Êlia, người suốt đời anh dũng chiến đấu bảo vệ đức tin. Lỗi tại vua Akhab, kẻ nhu nhược, đã để hoàng hậu Izabel, một người ngoại giáo độc ác thao túng hoàng triều.

Thay vì thờ Thiên Chúa, Izabel dựng bàn thờ Baan ngay tại thủ đô và đặt pháp sư trông đền thờ. Bà muốn biến Israel thành quốc gia thờ thần ngoại.

Trước nguy cơ đức tin của toàn dân bị đe dọa, tiên tri Êlia, vì lòng nhiệt thành, đứng lên tố cáo sự yếu hèn của Akhab và tội ác của Izabel.

Tiên tri phải liều thân chiến đấu với 450 tư tế của Baan. Nhờ quyền năng Thiên Chúa, thắng lợi thuộc về tiên tri. Izabel vốn thù ghét tiên tri Êlia, càng trở nên căm thù dữ dội. Bà quyết đặt mối thù không đội trời chung với tiên tri.

**1. THÁNH GIOAN TẨY GIẢ - ÊLIA THỜI ĐẠI.**

Trong Cựu Ước, tiên tri Êlia có công gìn giữ, bảo vệ đức tin. Ông chiến đấu đến cùng để Israel quay về với chân lý là chính Thiên Chúa. Ông đã dọn đường cho dân quay về và trung thành thờ phượng Chúa.

Tân Ước, hình ảnh đẹp về tiên tri Êlia được Chúa Giêsu gán cho thánh Gioan Tẩy giả: *"Thật Êlia phải đến chấn hưng mọi sự. Thầy bảo các con, Êlia đã đến rồi, và họ không nhận biết ông, nhưng đã đối xử với ông như ý họ… Bấy giờ, các môn đệ hiểu Chúa Giêsu nói với họ về Gioan Tẩy giả"* (Mt 17, 10-13).

Như tiên tri Êlia, thánh Gioan là người dọn đường tài ba để đưa Chúa đến trong lòng người và đưa con người về với Chúa. Thánh Gioan chấn hưng lòng người bằng kêu gọi ăn năn sám hối.

Với lối thuyết trình mang hình ảnh, thánh Gioan dạy cách ăn năn sám hối thật sống động và gợi nhớ: *"Hãy dọn đường Chúa, hãy sửa đường Chúa cho ngay thẳng, hãy lấp mọi hố sâu và hãy bạt mọi núi đồi; con đường cong queo hãy làm cho ngay thẳng, con đường gồ ghề hãy san cho bằng. Và mọi người sẽ thấy ơn cứu độ của Thiên Chúa"*

Suốt đời thánh Gioan thao thức và bảo vệ đức tin khỏi mọi ngẫu tượng là lối sống sa đọa, tội lỗi của vua chúa và của dân chúng. Ngài ngoan cường chiến đấu cho chân lý, đã gìn giữ đức tin đến đổ máu vì đức tin ấy.

Xưa Chúa dùng tiên tri Êlia để thanh tẩy đức tin của dân Israel trước sự suy đồi tôn giáo. Thời Chúa Giêsu, Thiên Chúa dùng thánh Gioan thanh tẩy đức tin của dân Chúa, để dọn đường cho Đấng Cứu Thế đến trong lòng người.

**2. ĂN NĂN SÁM HỐI, CỤ THỂ LÀ THẾ NÀO?**

Ta không chỉ ngồi đó và thưa với Chúa: "Lạy Chúa con có tội. Xin tha tội cho con", rồi lại tiếp tục ngồi chờ ơn tha thứ. Ta không chỉ thực hiện hành vi bên ngoài như đấm ngực, xé áo, vật vã vì đau khổ trước tội lỗi của mình.

Ta cũng không chỉ đọc lời kinh quen thuộc: *"...Con đã cả lòng phản nghịch cùng Chúa, thì con lo buồn đau đớn cùng chê ghét mọi tội con trên hết mọi sự. Con dốc lòng chừa cải..."*hết năm này sang năm khác, mà vẫn chỉ là con người cũ, lại tiếp tục theo ta vào ngày mai, không có gì mới, không có gì sửa đổi.

Ăn năn sám hối là nhận ra cái sai và quyết tâm sửa đổi đi cùng với việc cầu nguyện xin ơn Chúa giúp mình tích cực sửa đổi và sửa đổi tận căng, sửa đổi toàn vẹn, sửa đổi quyết liệt, sửa đổi cấp tốc.

Trong ta luôn ẩn núp sự kiêu ngạo, muốn nâng mình lên, khoe khoang, tị hiềm, ganh ghét, khổ sở khi thua kém người khác. Tâm hồn dù mong muốn phụng thờ Chúa, vẫn có những tự ái, khó khăn, cố chấp trong tính hư của bản thân, từ đó không dễ gì nhận lỗi, không dễ gì tha thứ cho anh em...

Biết bao lần ta để cái tôi của thế gian trổi dậy qua tất cả những biểu hiện xấu: tham lam, ham muốn thật nhiều của cải, muốn chiếm đoạt hoặc muốn thu vén tất cả sao cho tư lợi ngày càng đầy lên, ngày càng rộng ra...

Bao nhiêu lần, lẽ ra phải là tác nhân tình yêu, nối kết, hiệp nhất, ta lại thành nguyên nhân giận hờn, ganh ghét, nghi kỵ. Do tà tâm, không ít lần ta trở thành nguyên nhân của hố sâu chia rẽ, bất hoà, thù hận, tính toán nhỏ nhen...

Chẳng những không tích cực loại trừ đam mê, ham muốn bất chính, có khi ta còn miệt mài đuổi theo danh lợi, dục vọng và biết bao nhiêu lạc thú...

Trong cõi riêng tư, lẽ ra phải để Chúa chiếm ngự, ta lại mang quanh co của dối trá, không thành thật với Chúa, với người, với chính mình...

Ta ươn lười đạo đức, thiếu tập nhân đức, thiếu nỗ lực để gần sự thánh thiện, trong khi đó lại trốn bổn phận, giả hình, thiếu duyệt xét lương tâm...

Tất cả những cái xấu ấy là đồi, hố sâu lồi lõm, con đường khúc khuỷu, gồ ghề mấp mô mà thánh Gioan đòi phả sử san lại, phải bạt, phải lấp sao cho lòng ta là con đường thẳng tắp, để thực sự đón Chúa ngự đến...

Nếu tiên tri Êlia và thánh Gioan đều quả cảm chống việc thờ ngẫu tượng, thì Kitô hữu cũng là tiên tri chống việc tôn thờ ngẫu tượng của thời đại.

Ngẫu tượng cám dỗ chúng ta luôn bao vây như: Kỷ nghệ, kỷ thuật, khoa học thực nghiệm, sự hưởng thụ, thực dụng, vô thần, quyền lực, vật chất, cá nhân chủ nghĩa, chủ trương tự do đến thác loạn, tự do luyến ái, tự do quan hệ ngoài hôn nhân bừa bãi, các giáo phái, nhiều lối tôn thờ ngẫu tượng khác…

Hãy theo lối mở của tiên tri Êlia xưa và thực hành lời thánh Gioan - Êlia thời đại, chúng ta thanh tẩy lòng mình, hoán đổi chính mình để ngày càng xứng đáng hơn trước Thiên Chúa.

**Lm JB NGUYỄN MINH HÙNG**

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**AUGUSTINE: VỊ THÁNH VỚI MỘT QUÁ KHỨ ĐẦY SÔI NỔI**

**Trần Mỹ Duyệt**

Augustine: Thanh thiếu niên bướng bỉnh, người tình, người cha, giáo sư, rối đạo.

Augustine: Hối nhân, linh mục, giám mục, giáo phụ, thần học gia, triết gia, tiến sỹ Hội Thánh. Là một trong 4 giáo phụ nổi tiếng của giáo hội Latin. Được phong danh hiệu Tiến Sỹ Ân Sủng. Và là số ít những nhà tư tưởng lớn. Để lại bao gồm 100 tác phẩm, với 5.000.000 chữ! [1]

Lịch sử tổng quát của Augustine nói lên một con người thông minh, tài ba, kiến thức sâu rộng, nội tâm phức tạp. Một con người với quá khứ đầy sôi nổi, phóng túng, vô đạo. Nhưng cũng qua con người tự nhiên ấy đã làm nổi bật giá trị của ơn thánh, của sự cải hóa và quyết tâm thánh hóa bản thân của Augustine: “Ông kia, bà nọ làm thánh được, tại sao tôi không?” Cuộc đời của Augustine mô tả đúng câu nói: “Mỗi tội nhân đều có một quá khứ. Mỗi vị thánh đều có một tương lai.” Và khi nói về Augustine, người ta không thể bỏ qua một người, mà nhờ người này mà Augustine đã được ơn chuyển hóa từ một tội nhân thành một thánh nhân. Đó là người mẹ hiền, thánh nữ Monica.

**TUỔI TRẺ HÁO THẮNG**

Monica có ba người con, hai trai là Augustine và Navigius, và một gái là Perpetua. Augustine sinh ngày 13 tháng 11 năm 354, trong một gia đình trung lưu ở Tagaste xứ Numidien, bắc Phi Châu (Algerie). Tuổi trẻ thông minh, năng động, học giỏi, nhưng vô kỷ luật theo phong cách sống của người cha ngoại đạo.

Trong lúc còn nhỏ, Augustine bị bệnh nặng, bà Monica đã nài nỉ chồng cho phép Augustine được rửa tội. Patricius đồng ý, nhưng khi Augustine khỏe lại, ông đã rút lại lời hứa. Tuổi trẻ là tuổi phát triển, học tập, tuổi của tương lai. Trong khi Navigius và Perpetua bước vào đời sống đạo hạnh, thì Augustine lại bắt đầu cuộc sống lêu lổng, lười biếng. Năm 17 tuổi, Augustine đã được gửi vào trường ở Madauros. Thời gian theo học khoa tu từ học (rhetoric) tại Carthage thì cha qua đời.

Carthage (Latin: Carthago), một thành phố lớn trong năm thành phố lớn nhất của đế quốc Rôma, nơi quy tụ nhiều thành phần trí thức, quý tộc, và các giáo phái. Là một thành phố trù phú về văn hóa, văn chương, triết lý, tôn giáo, và nghệ thuật, nên nơi đây cũng không thiếu những tụ điểm ăn chơi, đĩ điếm, những con hẻm nhỏ, những xóm nghèo lam lũ. Môi trường phức tạp này thích hợp với lối sống buông thả, đam mê dục vọng của Augustine và đám bạn bè. Augustine đã cặp bồ với Melanie và năm 18 tuổi đã có một con trai tên là Adeotatus. Mối tình này kéo dài 10 năm. Bà Monica rất đau khổ vì chồng, nay lại khổ vì con. Bà muốn Augustine lập gia đình tử tế đàng hoàng theo tôn giáo, vì thế luôn hối thúc Augustine về việc này. Nhưng ngược lại, Augustine nghĩ rằng cuộc hôn nhân mình đang sống không có tội lỗi gì cả. [2]

Cũng trong thời gian tại Carthage, Augustine đã theo giáo phái Manichaeism (Giáo phái Nhị Nguyên). Giáo phái do Mani sáng lập, chủ trương rằng sự xung đột trong thế giới nguyên thủy là do xung đột giữa ánh sáng và bóng tối. Sau khi chết, con người được đưa khỏi thế giới vật chất để trở lại thế giới của ánh sáng, nơi mà từ đó sự sống của nó được tạo thành. Ngoài ra, giáo phái này phủ nhận vai trò của Đức Kitô, không chấp nhận Ngài là Chúa, không tin Ngài nhập thể trong lòng Trinh Nữ Maria. Giêsu không có thân xác như mọi người, không chết trên thập giá, không sống lại từ cõi chết, không lên trời với xác phàm. Trước sự lầm lạc trong đức tin của con, bà Monica rất đau khổ, và đã có lần đuổi Augustine ra khỏi nhà. Tuy đuổi con ra khỏi nhà, bà vẫn tin tưởng rằng với lời cầu nguyện, Augustine sẽ sớm được ơn ăn năn trở lại. [3]

**KIÊU CĂNG TỰ ĐẮC**

Khi đọc tác phẩm “Hortensius” của triết gia ngoại giáo Cicero, Augustine thắc mắc rất nhiều về vũ trụ và sự hiện hữu của nó. Vũ trụ đến từ đâu, và vì sao nó hiện hữu? Ai là người có thể trả lời được những thắc mắc huyền bí này? Đó cũng là lý do tại sao Augustine đã gia nhập giáo phái Manikê, vì nghĩ rằng ở đó có thể tìm được câu trả lời. Tuy nhiên, sau 9 năm ở trong giáo phái này, Augustine vẫn không tìm được những lời giải đáp thỏa đáng.

Trong thâm tâm, Augustine tự cảm nhận một cái gì đó khiến luôn luôn bị thao thức, bất an. “Thiên Chúa dựng nên trái tim con người, và nó không ngừng thao thức cho đến khi được yên nghỉ trong Ngài.” Augustine đã viết điều này sau thời gian ăn chơi, trác táng, và sau những năm miệt mài với giáo thuyết Manikê. Cuộc sống sa hoa, trụy lạc, theo Augustine, chỉ mang lại những kinh nghiệm chán ngán, buồn bực, và vô vọng. Nhất là cảm giác buồn vì đã làm mẹ đau khổ khi phải miễn cưỡng đuổi mình không cho bước vào nhà.

Một hôm trong tình trạng bất an tâm hồn, Augustine đã tìm đến nhà người bạn và đi ra vườn cây, nằm dưới một gốc cổ thụ suy tư hy vọng tìm được lời giải thích. Bỗng một tiếng hát trong trẻo của một em nhỏ: “Hãy cầm lấy mà đọc!” Coi đây như tiếng nói của Thiên Chúa, Augustine đứng dậy đi vào nhà rồi cầm lấy cuốn Thánh Kinh. Mở sách ra, Augustine bất ngờ đọc được những dòng này trong thư Phaolô gửi giáo đoàn Rôma: “*Đêm sắp tàn, ngày gần đến. Vậy chúng ta hãy loại bỏ những việc làm đen tối, và cầm lấy vũ khí của sự sáng để chiến đấu. Chúng ta hãy ăn ở cho đúng đắn như người đang sống giữa ban ngày; không chè chén say sưa, không chơi bời dâm đãng, cũng không cãi cọ ghen tuông. Nhưng anh em hãy mặc lấy Đức Kitô, và đừng chiều theo tính đam mê xác thịt mà thỏa mãn dục vọng”(13, 12-14).*  Augustine gấp sách lại. Tuy nhiên, lúc này vẫn chưa phải là lúc quyết định.

Ngoài ra cũng để tránh sự thôi thúc của mẹ, Augustine đã âm thầm đem theo Melanie và Adeotatus đến Ý. Nơi đây Manikê lo cho Augustine một chức giáo sư ở Đại Học Milan. Không ngờ, vừa đến Rôma thì Monica cũng có mặt. Bà còn hối thúc Augustine cưới vợ và bắt bỏ Melanie và Adeotatus. Nhưng cô gái mà bà muốn gán cho Augustine lại chưa đủ tuổi kết hôn, thế là Augustine có cơ hội cặp thêm bồ mới. [4]

Với tư cách là một giáo sư đại học, Augustine đã làm quen, giao du với những nhân vật trí thức, thượng lưu, danh giá tại Milan. Trong số những thành phần trí thức ở đây, Augustine đã tìm cách đến với Tổng Giám Mục Ambrosiô, và đã có lần tò mò nghe Ambrosiô giảng. Không ngờ Augustine đã bị chinh phục. Do sự giúp đỡ của Ambrosiô, từ từ, Augustine đã khám phá ra những sơ hở và sai lầm của chủ thuyết Manichean. Tuy nhiên, Augustine vẫn chưa hoàn toàn quay về với Giáo Hội Công Giáo. Lý do vì cuộc sống sa đọa vẫn đang kìm giữ chân Augustine chưa cho quay lại. Cảm phục Ambrosiô, nhưng lại sợ mình không thể bắt chước được. [5]

**NGƯỜI MẸ ĐỨC HẠNH**

“Phúc đức tại mẫu”. Những gì mà Augustine được, kể cả ơn trở về với Giáo Hội, phần lớn cũng là nhờ lời cầu nguyện, hy sinh và gương lành của người mẹ là Monica.

Monica sinh năm 332 tại Thagaste, Numidia, đế quốc Rôma, ngày nay là Souk Ahras, Algeria. Bà qua đời năm 387 tại Ostia, Italy, đế quốc Rôma. Hưởng dương 55 tuổi. Góa chồng năm 38 tuổi. Bà được tôn kính tại Giáo Hội Chính Thống Đông Phương, Cộng Đồng Anh Giáo, Chính Thống Đông Phương (gồm các giáo hội Ethiopian, Coptic, Armenian, Syrian, Indian và Eritrean) và Tin Lành Lutheran.

Chính Augustine sau này đã viết về người mẹ, và ảnh hưởng của bà qua việc trở lại trong cuốn Tự Thú (Confessions) của mình.

Monica kết hôn rất trẻ với Patricius, một viên chức ngoại đạo người Rôma cai trị Thagaste. Ông được biết đến như một người có tính tình nóng nảy, cộc cằn, và lối sống thiếu đạo đức. Những điều này là do di sản ông được truyền thụ từ mẹ của ông. Do đó, những việc làm đạo đức như cầu nguyện, thăm hỏi, giúp đỡ người cùng khổ của Monica đã làm cho Patricius bực bội, tuy vậy, ông vẫn giữ được sự kính nể đối với vợ mình. Nhờ lời cầu nguyện của Monica, một năm trước khi Patricius qua đời cả ông và mẹ ông đã được rửa tội.

Trong ba người con của mình, Augustine là người đã làm cho Monica phải rơi nước mắt nhiều nhất. Tuổi trẻ, khác với Perpetua và Navigius, Augustine là một đứa trẻ lêu lổng, lười biếng, vô kỷ luật. Thêm vào đó, đời sống bê tha tình ái, lạc đạo của Augustine sau này đã khiến cho lòng bà day dứt khôn nguôi. Tuy nhiên, bà vẫn tin tưởng và kiên trì cầu  cầu nguyện cho Augustine.

Cầu nguyện, hy sinh chưa đủ, bà còn theo dõi con từng bước kể cả theo con sang tận Rôma. Bà còn tìm gặp Thánh Ambrosiô và nhờ ngài giúp đỡ Augustine. Cuối cùng bà đã vui mừng nhìn thấy Augustine được ơn về lại với Chúa sau 17 năm trong nước mắt và kinh nguyện của mình.

Sáu tháng hạnh phúc bên con sau khi Augustine lãnh phép rửa tội, bà cùng con lên đường trở lại cố hương với hy vọng đem ánh sáng Tin Mừng rao giảng cho đồng hương. Trong khi cả hai dừng chân tại Civitavecchia và Ostia, chính ở đây Monica đã trút hơi thở cuối cùng để lại cho Augustine một sự nhớ thương người mẹ đạo hạnh của mình.

**BẾN ĐỖ BÌNH AN**

**Dòng nước Rửa Tội**

Sau nhiều ngày chuẩn bị tâm hồn, được hướng dẫn bởi Tổng Giám Mục Ambrôsiô cùng với lời cầu nguyện của mẹ, Augustine đã tìm về với ánh sáng Đức Tin, lãnh nhận Bí Tích Thánh Tẩy tại thánh đường Gioan Tẩy Giả tại Milan vào lễ Vọng Phục Sinh do Tổng Giám Mục Ambrosiô cử hành. Khi ấy Augustine được 33 tuổi. Augustine đã diễn tả sự bình an và hạnh phúc sau khi đã tìm gặp được Chúa: “Chúa đã dựng nên trái tim con và nó không ngừng thao thức cho đến khi được an nghỉ trong Chúa!”

Sau khi được tái sinh làm con cái Chúa, Augustine đã quyết tâm đổi đời, mạnh mẽ và dứt khoát với quá khứ. Augustine đã tìm đến sống trong một đan viện, chuyên cần cầu nguyện, suy ngắm, nghiên cứu thần học, triết học, viết sách, soạn nhiều bài giảng, và đã để lại cho Giáo Hội và cho nhân loại một kho tàng văn học giá trị cả về đức tin và về tư tưởng, xứng đáng với danh hiệu “rừng gỗ quí của Giáo Hội.”

Trong số các tác phẩm nổi tiếng ấy là cuốn Tự Thú (Confessiones) mà Augustine đã viết về  quá khứ, về những khó khăn, trăn trở trên đường tìm chân lý: “*Sương mù dâng lên từ vũng lầy ham muốn xác thịt và từ nhựa sống căng trào của tuổi thanh niên, chúng như mây che kín tâm tôi,”*cùng với những trói buộc của ma quỷ, thế gian, và xác thịt: “*Kẻ thù kìm hãm ý chí tôi, nó như một dây xích cuốn chặt lấy tôi. Bởi ngược lại ý chí là đòi hỏi nhục dục, đáp ứng nó, nó trở thành thói quen, không chống lại, nó trở thành trói buộc.”*

Ngoài ra sau khi Augustine qua đời, và sau cơn hỏa hoạn của đan viện, người ta còn tìm được cuốn *“Thành Đô* *Thiên Chúa” (De civitate Die)*. Tác phẩm này Augustine đã viết để trả lời người Rôma tố cáo các Kitô hữu sau trận cướp phá Rôma của quân Alarich năm 410, và khoảng 500 bài giảng. [6]

**Yêu Chúa muộn màng**

Rất thông minh, nhưng rơi vào sa đọa, trác táng. Không nhận mình là người có đạo, vì nghĩ rằng mình không bao giờ có thể sống một đời sống tốt, cho đến một hôm khi đọc về cuộc đời của thánh Antony. Augustine đã cảm thấy tự xấu hổ với bản thân: “Chúng ta đang làm gì?” Augustine đã hỏi một người bạn tên là Alipius. “Những người kém học thức lại chiếm được nước Trời, trong khi chúng ta với tất cả kiến thức và hiểu biết, lại để mình rơi trong vũng bùn nhơ bẩn của tội lỗi!”

Với quyết tâm cải thiện, và để bù đắp quá khứ đi hoang của mình, đặc biệt sau khi đã đón nhận Bí Tích Thánh Tẩy, Augustine luôn sống với tâm lý đền bù. Đã có lần Augustine kêu lên với Chúa: “Bao lâu nữa ôi lạy Chúa? Tại sao con không chấm dứt con đường tội lỗi ngay bây giờ?” Nhất là sau khi đọc lại những thư Thánh Phaolô, cuộc đời Augustine bắt đầu với những thay đổi mới. Thực hành khó nghèo, nâng đỡ người nghèo khổ, giảng dậy và cầu nguyện cho đến chết. Augustine thường than thở: “Lạy Chúa con đã yêu Chúa quá muộn màng!”[7]

**Giám Mục Hippo**

Một người danh giá đã mời Augustine về Hippo, tại đây sau 4 năm Augustine đã được phong chức linh mục do Giám Mục Valerius, người đã cảm phục sự hiểu biết và lòng đạo hạnh của Augustine. Nhận ra đây là một linh mục thánh thiện, Giám Mục Valerius sau khi đã bàn hỏi với một số giám mục, đã tấn phong Augustine làm giám mục phó với quyền kế vị (Coadjutor) để phụ tá ông điều hành giáo phận và kế nhiệm ông sau khi ông qua đời.

Là giám mục, Augustine đã phân phát tất cả của cải và mọi bổng lộc có được cho người nghèo. Từ ngày lĩnh nhận ơn rửa tội cho đến khi qua đời, Augustine sống chay tịnh, thánh thiện để chứng minh cho mọi người rằng trước kia mình là nô lệ của tội lỗi, nhưng với ơn Chúa, giờ đây đã được giải thoát khỏi những cám dỗ của tội lỗi. Mặt khác, chính ngài đã cố gắng tự xa tránh mọi dịp có thể đưa mình trở lại con đường cũ. Trước kia, hễ mở miệng là chửi thề, nhưng từ sau ngày rửa tội, không ai nghe thấy ngài nói một lời tục tĩu hay chửi thề nào. Ngài ghét thói vu vạ cáo gian, hạ danh giá người khác nên đã viết trên tường trong phòng ăn của mình những dòng này: “Ai xúc phạm đến thanh danh người khác, họ không có chỗ trên bàn ăn này.” Một hôm có một vị khách đã nói những lời xấu xa về người hàng xóm trước mặt mình, Augustine đã nói với vị này: “Thưa ngài, hoặc là tôi xóa những dòng chữ kia, hoặc là ngài nên đổi cách nói chuyện của mình.”

Sau cuộc đời thống hối, ăn năn và tích lũy nhân đức, Augustine đã qua đời năm 76 tuổi trước sự thương tiếc của các Kitô hữu. Trước khi qua đời 12 ngày, Augustine xin được ở một mình yên tĩnh để dọn mình, đọc những ca vịnh thống hối. Xác thánh ngài được an táng tại nhà thờ chính tòa, nhưng sau đó được rời về Sardinia, và rồi Pavia, ở đó cho đến ngày nay. [8] Ngài đã được Giáo Hội tôn phong Hiển Thánh dưới triều ĐGH Bonifaciô VIII và vinh danh Giáo Phụ, Tiến Sĩ Hội Thánh.

Lễ Kính:

28 tháng 8: Giáo Hội Latin, Công Giáo Tây Phương.

15 tháng 6: Công Giáo Đông Phương.

4 tháng 11: Giáo Hội Assyrian Đông Phương.

Bổn Mạng: Ngài là bổn mạng những người nấu rượu, thợ in, thần học gia, người bị đau mắt.

 \_\_\_\_\_\_\_\_\_

Tài liệu tham khảo:

1. *Saint Augustine, Bishop and Doctor of the Church*. [*https://www.reginamag.com*](https://www.reginamag.com/)*› saint-augustine-bishop-a...*

2. Elizabeth Nguyễn. *Augustino – Một cuộc trở về kỳ diệu*.[www.giadinhnazareth.org](http://www.giadinhnazareth.org/), 27 Tháng Mười Một 2021

3. Trần Mỹ Duyệt. *Thánh Monica. Người vợ, người mẹ can đảm và đạo hạnh.* [www.giadinhnazareth.org](http://www.giadinhnazareth.org/), 28 Tháng Tám 2018

4.Elizabeth Nguyễn. *Augustino – Một cuộc trở về kỳ diệu*. [www.giadinhnazareth.org](http://www.giadinhnazareth.org/), 27 Tháng Mười Một 2021)

5. *Saint Augustine, Bishop and Doctor of the Church.*[*https://www.reginamag.com*](https://www.reginamag.com/)*› saint-augustine-bishop-a...*

6.Elizabeth Nguyễn. *Augustino – Một cuộc trở về kỳ diệu*. [www.giadinhnazareth.org](http://www.giadinhnazareth.org/), 27 Tháng Mười Một 2021)

7. *St. Augustine of Hippo.* [Catholic Online](https://www.catholic.org/)/[Saints & Angels](https://www.catholic.org/saints/)

8.Research by REGINA Staff. Father Francis Xavier Weninger, 1876

<http://catholicharboroffaithandmorals.com/St.%20Augustine.html>

***Tiến Sĩ Trần Mỹ Duyệt***

**[VỀ MỤC LỤC](#MucLuc)**

**XUẤT XỨ VÀ Ý NGHĨA CỦA HAI TỪ “LƯƠNG DÂN & GIÁO DÂN”**

Chúng ta thường nghe nói “Đoàn kết Lương- Giáo”, nhưng khi hỏi xuất xứ cũng như ý nghĩa của hai chữ “Lương- Giáo” thì rất ít người hiểu thấu đáo.

Theo sách Khâm định Việt sử, thì từ năm Nguyên Hòa nguyên niên đời vua Trang Tông nhà Lê (1533) có người Tây tên là I-nê-khu đi đường bể vào giảng đạo Thiên Chúa ở làng Ninh Cường, làng Quần Anh, thuộc huyện Nam Chân (tức Nam Trực) và ở làng Trà Lũ, thuộc huyện Giao Thủy[1].

Năm Nhâm Thìn (1712) đời vua Lê Dụ Tông, chúa Trịnh Cương bắt những người theo đạo Công giáo phải cạo trán và khắc vào mặt bốn chữ “học Hoa Lan đạo”. Tại sao gọi đạo Công giáo là đạo Hoa Lan? Hoa Lan là tên quốc gia Hòa Lan/ Hà Lan  (Hollande/ Netherlands)được phiên âm sang âm Hán Việt. Người Hòa Lan sang buôn bán ở Đàng Ngoài trước hết cả cho nên mới gọi là đạo Hòa Lan. Vả lúc bấy giờ người dân nước ta không phân biệt được những nước nào, hễ thấy người phương Tây đều gọi là người Hòa Lan.

Sau đó không gọi đạo Hoa Lan mà gọi là đạo Da tô (Chữ “Da” trong Da tô, viết chữ Hán thuộc bộ “Nhĩ” đọc là “Da” chứ không phải “Gia”). Da tô là phiên âm tên Jésus- Đấng sáng lập ra đạo Thiên Chúa- sang âm Hán Việt, cho nên gọi đạo Da tô là vậy. Nước ta trước khi có các giáo sĩ sang truyền đạo Da tô thì *“tự xưa đến nay vẫn theo Nho giáo, lấy sự thờ cúng ông cha làm trọng, lấy sự tế tự thần thánh làm phải, mà lệ nước thì lấy sự cúng tế làm một việc rất quan trọng. Đột nhiên thấy nhiều người mình theo đạo Thiên Chúa, bỏ cả các thói cũ, chỉ chuyên về một mặt theo đạo mới, bởi vậy cho nên trong Nam ngoài Bắc, vua chúa đều cho đạo ấy là một tà đạo, làm hủy hoại cả cái phong hóa của nước nhà xưa nay, bèn xuống chỉ cấm không cho người trong nước theo đạo mới nữa, và đặt ra phép nghiêm để bắt tội những kẻ không tuân theo chỉ dụ ấy”*[2]

**Dân theo đạo Da tô được gọi là ‘tả đạo” hoặc “dửu dân”.**

Triều đình nhà Nguyễn gọi những tín đồ đạo Da tô là *“tả đạo”* hoặc “*dửu dân*”. Sách Hán văn tân giáo khoa thư lớp đồng ấu do Lê Thước và Nguyễn Hiệt Chi soạn, Nha Học chính Đông Pháp xuất bản năm 1930 , cuối trang 12 giải thích “Tả đạo”:*“nghĩa là đạo trái. Ta quen gọi đạo Da tô là “tả đạo”*. Hán văn tân giáo khoa thư lớp sơ đẳng, trang 33, tác giả giải thích “tả đạo”: *“nghĩa là đạo trái, người ta quen gọi đạo Thiên Chúa”.*

Dửu dân có nghĩa là dân xấu. Theo Hán Việt tự điển của Thiều Chửu giải thích nghĩa chữ “dửu”: cỏ vực, hay mọc trong ruộng lúa làm hại lúa, cho nên cái gì ác hại gọi là dửu. Tục dân tốt gọi là *lương*, tục dân xấu gọi là *dửu.* Người xưa có câu: “ Lương dửu bất tề” (Người tốt và người xấu không như nhau).

Dân theo đạo Da tô được triều đình gọi là **dửu dân**, dân không theo đạo Da tô được gọi là **lương dân**: *“Xưa những việc chẳng ngay chẳng thảo/ Đổ Da tô, vu Tả đạo với Dửu dân”*[3]

Tháng 6 năm Tân Dậu (1861) triều đình nhắc nhở việc phân sáp người theo đạo Da tô: *“ …phàm những dân đạo trai gái già trẻ, không cứ đã bỏ đạo hay chưa, đều thích chữ vào mặt, chia ghép đến ở vào xã thôn không có đạo, mà phải quản thúc cho nghiêm. Những tên đầu mục hung ác vẫn nghiêm giam như cũ. Nếu người Tây dương đến nơi, thì đem bọn dân đạo ấy giết cho hết”*[4].

Linh mục Gioakim Đặng Đức Tuấn(1806-1874) kể lại việc thích chữ vào mặt : *“Giáo dân lớn nhỏ bắt bừa/ Bắt ra thích tự chẳng chừa gái trai/ Tội chi nào biết hỏi ai/ Xẻ mày, xẻ mặt chịu chai, chịu lỳ”*[5]

Thích chữ gì vào mặt người theo đạo Da tô: **Tả đạo** hay **Tà đạo**? Trong một tấm ảnh xưa, hai chữ được thích trên má trái những người theo đạo Da tô là hai chữ **“Tà Đạo”**.(chữ “Tà” viết chữ Hán gồm: bên trái chữ “Nha”; bên phải là bộ “Ấp”)

Tháng 6 năm Nhâm Tuất (1862): *“lại tha tội cho những dân xấu chưa bỏ đạo ở các hạt, lấy cớ là hòa nghị đã xong nên bỏ lệ cấm đó”*[6]. Linh mục Đặng Đức Tuấn nhắc đến sự kiện bãi bỏ lệnh bắt đạo: *“Mười bảy tháng sáu chỉ ra/ Nam tráng đầu mục thảy tha phản hồi”*[7].

Tuy đã bãi bỏ lệnh bắt đạo, nhưng người theo đạo Da tô vẫn còn bị gọi là *tả đạo* hoặc *dửu dân*. Tháng 12 năm Mậu Thìn (dương lịch đã sang năm 1869): *“Giám mục Đông (nguyên ở Hà Nội giảng đạo), Giám mục Hậu, Giám mục Bình*[8]*đệ đơn đến  bộ Lễ đổi 4 chữ “tả đạo”, “dửu dân”. Bộ Lễ cho là triều đình thương dân như một, vốn không có phân biệt phàm kính làm sổ sách, hoặc khi có giấy tờ, cho đổi viết là dân đạo, dùng để cho nhớ mà thôi. Vua y cho”* [9].

**Dân đạo gọi là “Giáo dân”, dân lương gọi là “Bình dân”**

Tháng 10 năm Giáp Tuất (1874) *“Chuẩn cho dân đi đạo đổi gọi là****giáo dân****, dân đi lương đổi gọi là****bình dân****. (Từ trước đến nay dân theo đạo, hoặc gọi là dửu dân, hoặc gọi là tả đạo, từ khi bỏ cấm, bỏ các chữ dửu, chữ tả chỉ gọi đơn giản bằng chữ đạo. Gần đây cứ lời Khâm sứ đóng ở Kinh nói rằng: lương, đạo đều gọi, chưa khỏi sỉ nhục giáo ấy. Đã chuẩn cho quan ở nha Thương bạc đem nghĩa hai chữ ấy trả lời, nói: Lương là an thường thủ phận, không làm gian ác; Đạo là khuyên người làm lành, không làm bất chính. Hai chữ đối nhau, văn nghĩa giống nhau, lại tốt xấu gì, đạo gọi là đạo mà lương không gọi là lương thì gọi là gì? Rồi sứ ấy đã biết chữ lương không để bỏ được, lại yêu cầu phàm những người theo giáo ấy gọi là nghĩa dân, đức dân, quan ở nha Thương bạc cho là sứ ấy đã nói nhiều như thế, xin gọi là giáo dân. Vua y cho, nhân chuẩn cho dân lương cũng đổi gọi là bình dân)”*[10].

Như vậy kể từ tháng 10 năm Giáp Tuất (1874) những người dân Việt theo đạo Da tô (Công giáo) được gọi là “Giáo dân”. Ngoài từ “Giáo dân” còn có thể gọi là: Đạo dân; Dân đạo; Dân giáo. Mặc dù có lệnh như vậy, nhưng những người chống đạo Da tô vẫn dùng từ “tả đạo”. Trong “Sát Tả, Bình Tây Quảng Nam tỉnh văn thân hịch” có những đoạn ghi: *“Ghét tả đạo tìm mưu trợ Kiệt”; “Vả tả đạo cưu nhờ tổ thước, ơn chưa đền chấu lại chống xe”; “Bằng cho tả đạo trưởng dân, ắt thập ác lại treo cửa Khổng!”*[11]. Trong bài hát giặm, sáng tác sau năm 1885, nói về cuộc khởi nghĩa của Lê Ninh được phổ biến lưu truyền rộng rãi trong dân chúng vùng Nghệ Tĩnh; *“Lương dân và Tả đạo/ Đường buôn bán thông hành/ Vô hà sự tương tranh”; “Bên giáo với lương dân/ Giai quốc gia xích tử/ Giai triều đình xích tử”*[12]

Năm 1885 phong trào Sát Tả Bình Tây nổi lên cả “đạo dân” (giáo dân) lẫn “bình dân” (lương dân) đều bị tàn phá: *“ Đạo dân đã hết cửa nhà/ Bình dân nay đã cháy ra tro tàn”*[13].

Thuật ngữ “ Đạo dân/ Giáo dân/” để chỉ người Công giáo; “ Lương dân/ Bình dân” để chỉ người không Công giáo đều không chuẩn. Bởi vì ở Việt Nam không chỉ có đạo Công giáo mà còn có đạo Phật, Cao Đài, Hòa Hảo…Do đó khi nói “đạo dân”, “giáo dân” thì phải nói đạo nào, giáo nào. Hơn nữa “ lương dân” là dân tốt, “ bình dân” là dân thường thì ở đâu cũng có. Tuy nhiên thuật ngữ chỉ là một quy ước về ngôn ngữ. Theo một quy ước bất thành văn nào đó, người ta vẫn gọi người theo đạo Công giáo và không Công giáo bằng hai từ “ Giáo- Lương”.

**Nguyễn Văn Nghệ**

Giáo xứ Cây Vông- Diên Khánh- Khánh Hòa

Chú thích:

[1]- Làng Ninh Cường nay thuộc xã Trực Phú, huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định; Làng Quần Anh nay thuộc xã Hải Minh, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định; Làng Trà Lũ nay thuộc xã Giao An, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định

[2]- Trần Trọng Kim, *Việt Nam sử lược*, Nxb Văn hóa Thông tin, tr.367

[4][6][9]- Quốc sử quán triều Nguyễn, *Đại Nam thực lục tập 7*, Nxb Giáo dục, tr.725; 780; 1149

[3][5][7][11][12][13]- Lam Giang&Võ Ngọc Nhã, *Đặng Đức Tuấn tinh hoa Công giáo ái quốc Việt* *Nam*, (In lần thứ nhất)Tác giả tự xuất bản,1970 tr. 503; 99; 162; 419-424; 450; 537

[8]- Giám mục Đông tên là Pierre Jean Marie Gendreau. Vào thời điểm năm 1869, Giám mục Đông mới là Linh mục mà thôi. Linh mục Gendreau Đông được tấn phong Giám mục vào ngày 16.10.1887, coi sóc Giáo phận Tây Đàng Ngoài  (Giáo phận Hà Nội); Giám mục Hậu tên là Jean Denis Gautier coi sóc Giáo phận Nam Đàng Ngoài ( Giáo phận Vinh); Giám mục Bình tên là Joseph Hyacinthe Sohier coi sóc Giáo phận Bắc Đàng Trong (Giáo phận Huế).

[10]- Quốc sử quán triều Nguyễn, *Đại Nam thực lục tập 8*, Nxb Giáo dục, tr.75

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**NĂM CHÌA KHÓA ĐỂ NHẬN ĐƯỢC ÂN SỦNG CỦA THIÊN CHÚA**

**Chuyên mục:**

**TÔI TIN, CHÚNG TÔI TIN**

**NĂM CHÌA KHÓA ĐỂ NHẬN ĐƯỢC**

**ÂN SỦNG CỦA THIÊN CHÚA**

****

**Phêrô Phạm Văn Trung biên tập.**

Kính mời theo dõi video tại đây:

<https://bit.ly/3EL79MM>

Thư Êphêsô 2: 8 viết: “***Vì chính nhờ ân sủng mà bạn được cứu bởi đức tin. Ân sủng đó không đến từ bạn, đó là một món quà từ Thiên Chúa***.”

Qua câu Kinh Thánh này và nhiều câu Kinh Thánh khác, chúng ta hiểu rằng rõ ràng có sự song hành giữa **ân sủng, ơn cứu độ và đức tin.** Chúng ta có thể nói rằng đây là những nguyên tắc cơ bản trong cuộc sống của chúng ta với tư cách là con cái của Thiên Chúa. Nhưng nền tảng vẫn là ân sủng của Chúa Cha dành cho con người.

Ân sủng hoạt động như thế nào? Ân sủng đó tự biểu hiện như thế nào? Làm thế nào để ân sủng ban ơn cứu độ cho chúng ta?



**Ân sủng, một ân huệ thiêng liêng**

Ân sủng là ơn Chúa ban cho **những kẻ đáng bị phán xét**. Nhờ ân sủng, tình yêu thương của Thiên Chúa nghiêng về phía chúng ta một cách thuận lợi để lôi kéo chúng ta về phía Ngài. **Ân sủng của Thiên Chúa không thể kiếm được bằng nỗ lực của chúng ta hoặc bằng việc làm tốt lành của chúng ta**, và thậm chí ân sủng của Thiên Chúa lại càng không thể kiếm được bằng những quyết tâm tốt đẹp của chúng ta. **Ân sủng đơn giản chỉ là quà tặng của một người Cha, vốn là Tình Yêu**. Chúng ta không xứng với quà tặng đó, vì vậy ân sủng không phải là do chúng ta, chúng ta chỉ đáng hưởng ân xá dành cho những người bị kết án.

Vì tội lỗi Ađam, chúng ta đã bị giáng xuống tình trạng bị kết án, như đang chờ đợi tử hình. Bởi vì Kinh Thánh nói trong Rôma 6:23: “***Tiền công mà tội lỗi phải trả là sự chết.***” Đây là lúc Thiên Chúa tỏ hiện.

Ngôi Lời đã hóa thành xác phàm và hủy bỏ mọi sự kết án đang đè nặng lên cuộc sống của chúng ta. Kinh Thánh nói rằng Ngôi Lời đã trở thành “Tội Nhân và nhờ đó chúng ta được cứu khỏi sự chết đang chờ đợi chúng ta! Vâng, ân sủng thì ở nơi Chúa Giêsu: “...***ân sủng và sự thật, thì nhờ Chúa Giêsu Kitô mà có***.” (Gioan 1:17).

Nói cách khác, ân sủng là “***ân huệ Thiên Chúa ban nhưng không, là sự sống đời đời trong Chúa Giêsu Kitô, Chúa chúng ta***” (Rôma 6:23).

Chúng ta có thể hiểu ân sủng thiêng liêng như một loại **quà tặng được Cha trên trời ban cho một cách ân cần.** Làm thế nào để ân sủng này hoạt động có lợi cho chúng ta? Quà tặng của Chúa Giêsu có đủ làm cho chúng ta được hưởng ơn ích từ ân sủng không?

**Những gì chúng ta có là nhờ Ơn Chúa**

Trước đó chúng ta đã nói rằng ân sủng là một quà tặng từ Thiên Chúa **nhờ sự kết hợp của chúng ta với Chúa Giêsu Kitô.** Ân sủng được phản ánh bằng nhiều cách trong đời sống của con cái Thiên Chúa. Điều đầu tiên và quan trọng nhất là đạt được ơn cứu độ.

Sự cứu rỗi là kế hoạch của Thiên Chúa Cha để đưa con cái Ngài trở về với chính Ngài. Kinh Thánh trong Galát 1:15 cho biết: “***Nhưng Thiên Chúa đã dành riêng tôi ngay từ khi tôi còn trong lòng mẹ, và đã gọi tôi nhờ ân sủng của Ngài***.”

Vâng, chính trong ân sủng của Ngài mà Thiên Chúa, biết trước chúng ta, đã gọi chúng ta đến với chính Ngài. Chúng ta được Chúa Thánh Thần thúc đẩy tin tưởng rằng Ngài đã ân cần ban ân sủng cho chúng ta và **chúng ta bắt đầu tiến trình ăn năn hoán cải.** Từ nay, chúng ta không còn bị ô uế nữa bởi tội lỗi mà là **những người thừa kế của Thiên Chúa, là con cái của Ngài.** Do đó, chúng ta được Thiên Chúa tái sinh và nhận làm dưỡng tử. Thư Rôma 8:16-17: “***Chính Thần Khí chứng thực cho thần trí chúng ta rằng chúng ta là con cái Thiên Chúa. Vậy đã là con, thì cũng là thừa kế, mà được Thiên Chúa cho thừa kế, thì tức là đồng thừa kế với Chúa Kitô; vì một khi cùng chịu đau khổ với Ngài, chúng ta sẽ cùng được hưởng vinh quang với Ngài***.”

Một quà tặng khác được ban bởi ân sủng là sự **Công Chính.** Rôma 8:30 cho biết: “***Những ai Thiên Chúa đã tiền định, thì Ngài cũng kêu gọi; những ai Ngài đã kêu gọi, thì Ngài cũng làm cho nên công chính; những ai Ngài đã làm cho nên công chính, thì Ngài cũng cho hưởng phúc vinh quang***.”

Theo Thiên Chúa sự **Công Chính Hóa là sự tha thứ tội lỗi của chúng ta.** Từ giờ trở đi, dưới mắt Thiên Chúa, chúng ta là những người công chính. Không phải bởi công đức của chúng ta mà **bởi ân sủng của Ngài.**

Một lợi ích khác của ân sủng được ghi lại trong Thư Hípri 4:16: “***Bởi thế, ta hãy mạnh dạn tiến lại gần ngai Thiên Chúa là nguồn ân sủng, để được xót thương và lãnh ơn trợ giúp mỗi khi cần.***” Do đó, chúng ta có sự đảm bảo được giúp đỡ trong những nhu cầu của chúng ta. Chúng ta đừng đến gần với Chúa Cha với thái độ bị lên án nữa. Dĩ nhiên, **chúng ta đến với Chúa Cha bằng sự tin tưởng, bằng sự khiêm hạ, bằng sự tin tưởng an bình của đứa con nói chuyện với Cha mình.**

Cuối cùng, ân sủng ban cho chúng ta một sự biến đổi vinh quang. Sứ đồ Phaolô là một mẫu gương rất đáng kể về sự biến đổi mà ân sủng của Thiên Chúa mang lại trong chúng ta. Phaolô làm chứng điều này trong I Côrintô 15: 9-10 khi ngài nói: “***Thật vậy, tôi là người hèn mọn nhất trong số các Tông Đồ, tôi không đáng được gọi là Tông Đồ, vì đã ngược đãi Hội Thánh của Thiên Chúa. Nhưng tôi có là gì, cũng là nhờ ơn Thiên Chúa, và ơn Ngài ban cho tôi đã không vô hiệu; trái lại, tôi đã làm việc nhiều hơn tất cả những vị khác, nhưng không phải tôi, mà là ơn Thiên Chúa cùng với tôi***.”

Từ một người bắt bớ những người theo Chúa Giêsu Kitô, Phaolô đã trở thành một người bảo vệ Chúa Kitô trung thành đến mức sẵn sàng trả giá bằng mạng sống của mình! Phaolô nhận ra rằng sự biến đổi này chỉ có thể thực hiện được nhờ ân sủng của Thiên Chúa qua ân ban của Chúa Thánh Thần.

Tuy nhiên, Kinh Thánh có các trường hợp về các nhân vật **được Thiên Chúa ban ân sủng, nhưng không ở lại trong ân sủng** - ví dụ như Anania và Saphira:

“***Một người tên là Anania, cùng với vợ là Saphira, đã bán ruộng và anh ta rút một phần số tiền bán được, vợ anh ta cũng biết điều này, và số còn lại anh ta mang đến đặt dưới chân các Tông Đồ. Phêrô nói với anh ta: “Anania, sao anh lại để cho Satan chiếm giữ lòng mình để rồi phải nói dối với Chúa Thánh Thần, và giữ lại cho riêng mình một phần trong số tiền đó? Bao lâu anh còn sở hữu mảnh ruộng ấy thì nó là của anh, và sau khi bán nó rồi anh vẫn toàn quyền sử dụng tiền đó, phải không? Vậy tại sao anh lại đang tâm làm như thế? Không phải anh đã dối trá với con người nhưng là dối trá với Thiên Chúa!” Nghe những lời ấy, Anania gục xuống tắt thở; tất cả những ai nghe biết câu chuyện đều cảm thấy rất sợ hãi. Những thanh niên đứng lên, bọc lấy xác anh ta, và đem đi chôn.***

***Khoảng ba tiếng đồng hồ sau đó, chị vợ anh ta đến và vẫn chưa biết chuyện gì đã xảy ra. Phêrô hỏi chị: “Chị hãy nói đi: có phải đấy là cái giá mà vợ chồng chị đã bán ruộng của mình không?”. Chị bảo: “Vâng, chúng tôi bán với giá ấy”. Phêrô nói thêm: “Tại sao vợ chồng chị lại đồng lõa với nhau để mà thử thách Thần Khí của Chúa như thế? Kìa, dấu chân của những người vừa mang chồng chị đi chôn vẫn còn ngoài cửa; họ sắp khiêng chị đi luôn”. Ngay lúc đó, chị gục xuống chân ông và tắt thở. Những thanh niên đi vào thấy chị đã chết, và họ đưa chị đi chôn bên cạnh chồng chị. Toàn thể Hội Thánh và những người nghe biết tin ấy đều rất sợ hãi.***” (Công vụ Tông đồ 5: 1-11).

Điều này khiến chúng ta băn khoăn về cung cách sống và hưởng dùng ân sủng của Thiên Chúa.

**Làm thế nào để nhận được lợi ích từ Ân Sủng của Thiên Chúa?**

Chúng ta đã đọc thấy trong Kinh Thánh rằng Thiên Chúa ban cho chúng ta ân sủng của Ngài, một cơ nghiệp qua Chúa Thánh Thần. Hãy tưởng tượng rằng một người họ hàng xa đã để lại cho chúng ta một mảnh đất thuộc về người đó. Di sản đã có sẵn nhưng **điều gì sẽ xảy ra nếu chúng ta không muốn nhận nó?** Chà, vậy thì chúng ta sẽ **không hưởng dùng được di sản đó.** Chúng ta tự tước bỏ di sản đó khỏi chính mình. Với ân sủng của Thiên Chúa cũng vậy.

Quả thật Kinh Thánh nói trong Thư Hípri 12:15 “***Anh em phải coi chừng, kẻo có ai lừng khừng mà mất ân sủng của Thiên Chúa, kẻo có ai trở nên rễ đắng nảy mầm, gây xáo trộn và do đó làm hư hỏng nhiều người***.” Nếu Thiên Chúa để ân sủng của Ngài theo sự chọn lựa của chúng ta, thì chúng ta có trách nhiệm phải nắm lấy và làm cho ân sủng đi vào cuộc sống của chúng ta. Làm thế nào? Để trả lời câu hỏi này, chúng ta sẽ xem xét năm chìa khóa để nắm lấy ân sủng của Thiên Chúa.

**1. Chết cho chính mình và sinh ra trong Chúa Kitô.**

Trong Êphêsô 1: 13-14 có chép: “***Trong Chúa Kitô, cả anh em nữa, anh em đã được nghe Lời Chân Lý là Tin Mừng cứu độ anh em; vẫn trong Chúa Kitô, một khi đã tin, anh em được đóng ấn Chúa Thánh Thần, Đấng Thiên Chúa đã hứa. Chúa Thánh Thần là bảo chứng phần gia nghiệp của chúng ta, chờ ngày dân riêng của Thiên Chúa được cứu chuộc, để ngợi khen vinh quang Thiên Chúa***.”

Giống như Phaolô, chúng ta có thể nói, “***Quả thế, tại vì Lề Luật mà tôi đã chết đối với Lề Luật, để sống cho Thiên Chúa. Tôi cùng chịu đóng đinh với Chúa Kitô vào Thập Giá. Tôi sống, nhưng không còn phải là tôi, mà là Chúa Kitô sống trong tôi. Hiện nay tôi sống kiếp phàm nhân trong niềm tin vào Con Thiên Chúa, Đấng đã yêu mến tôi và hiến mạng vì tôi***.” Galát 2: 19-20.

Đây là điểm khởi đầu để hưởng được ân sủng. Bây giờ chúng ta được sinh ra trong Chúa Kitô và cho Chúa Kitô. Việc tin vào Chúa Giêsu chuẩn bị cho chúng ta sống Ân sủng đó.

**2. Biết những gì ân sủng mang lại cho chúng ta.**

Để sở hữu tài sản thừa kế, cần phải nhận biết sự tồn tại của nó. Thư I Côrintô 2:12 nói: “***Phần chúng ta, chúng ta đã không lãnh nhận thần trí của thế gian, nhưng là Thần Khí phát xuất từ Thiên Chúa, để nhận biết những ân huệ Thiên Chúa đã ban cho chúng ta***.”

Đúng thế, nếu chúng ta đã dâng cuộc đời mình cho Chúa Giêsu, chúng ta sẽ nhận được nhiều lợi ích. Chúng ta phải **nhận biết những lợi ích ấy bằng cách tiếp nhận sự mặc khải bởi Thánh Thần của Thiên Chúa trong cuộc sống của chúng ta.** Nhiều người, vì không nhận ra điều này, nên đang lãng phí tinh thần. Nhiều Kitô hữu hoàn toàn không biết về những lợi ích của ân sủng cũng như sự tha thứ hoàn toàn tội lỗi của chúng ta, các ân huệ thánh thiêng, sự tràn đầy dư dật của Chúa Thánh Thần, v.v. Họ sống một đời sống Kitô hữu **khó khăn, nhạt nhẽo** với những đấu tranh và thất vọng cá nhân.

Chúng ta có thể làm cho lời cầu nguyện này của Sứ đồ Phaolô trong Êphêsô 1: 3; 17-18 thành của riêng mình: “*Chúc tụng Thiên Chúa là Thân Phụ Chúa Giêsu Kitô, Chúa chúng ta. Trong Chúa Kitô, từ cõi trời, Ngài đã thi ân giáng phúc cho ta* ***hưởng muôn vàn ơn phúc của Chúa Thánh Thần…*** *Tôi cầu xin Chúa Cha vinh hiển là Thiên Chúa của Chúa Giêsu Kitô, Chúa chúng ta, ban cho anh em* ***thần khí khôn ngoan*** *để mặc khải cho anh em* ***nhận biết*** *Ngài. Xin Ngài soi lòng mở trí cho anh em* ***thấy rõ****, đâu là niềm hy vọng anh em đã nhận được, nhờ ơn Ngài kêu gọi, đâu**là gia nghiệp vinh quang phong phú anh em được chia sẻ cùng dân thánh*.”

**3. Bỏ đi những gì là cay đắng!**

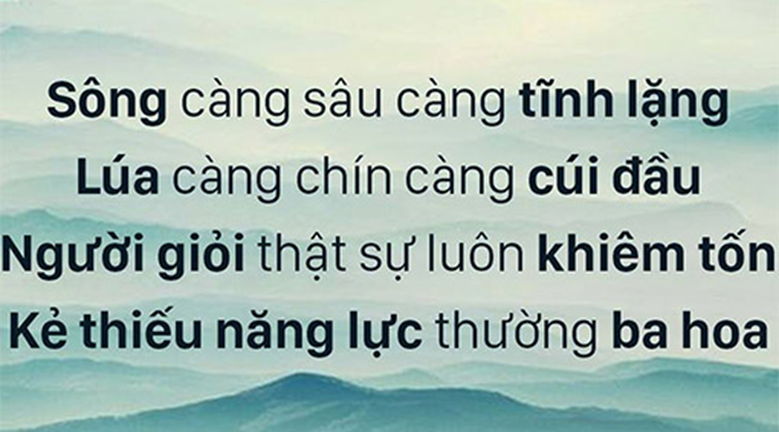
Cay đắng là một chướng ngại cản trở sự tỏ lộ của ân sủng trong cuộc đời chúng ta. Thật vậy, Thư Hípri 12:15 nói: “***Anh em phải coi chừng, … kẻo có ai trở nên rễ đắng nảy mầm, gây xáo trộn …***.” **Sự cay đắng và thiếu sự tha thứ cản trở đời sống cầu nguyện của chúng ta và làm xáo trộn sự bình an, không chỉ trong bản thân mình, nhưng trong thân mình của Chúa Kitô. Sự cay đắng gần giống như một loại rào cản mà chính chúng ta đặt vào bàn tay của Thiên Chúa và cản trở Ngài.**

**4. Làm cho đức tin của chúng ta hoạt động.**

Nếu chúng ta đã công nhận Chúa Giêsu là Chúa và là Đấng Cứu Độ, thì chúng ta có thể nói đó là **bởi vì chúng ta có đức tin.** Và đó là sự thật. Nhưng chúng ta **phải làm cho đức tin đó hoạt động thì mới có thể hưởng được những ơn ích của ân sủng.**

Thư Giacôbê 2:17-20 viết: “***Cũng vậy, đức tin không có hành động thì quả là đức tin chết. Đàng khác, có người sẽ bảo: "Bạn, bạn có đức tin; còn tôi, tôi có hành động. Bạn thử cho tôi thấy thế nào là tin mà không hành động, còn tôi, tôi sẽ hành động để cho bạn thấy thế nào là tin. Bạn tin rằng chỉ có một Thiên Chúa duy nhất. Bạn nói đúng. Cả ma quỷ cũng tin như thế, và chúng run sợ." Hỡi người đầu óc rỗng tuếch, bạn có muốn biết rằng đức tin không có hành động là vô dụng không***?”

**Niềm tin là một cách hành động để nắm lấy di sản. Chúng ta phải tin rằng món quà này là dành cho chúng ta và nó là thật.** Nếu điều này là sự thật đối với chúng ta, chúng ta sẽ bỏ đi bất cứ hình thức nào chỉ sống theo luật. Vì thêm một lần nữa, chúng ta sẽ không bao giờ làm được gì để xứng đáng với những gì mà Thiên Chúa trao ban: **không kỹ thuật, không phương pháp. Chúng ta hãy khiêm tốn đón nhận ân sủng của Thiên Chúa như đứa con nhận được món đồ chơi từ cha mình.**

****Chúng ta hãy khước từ sự kiêu ngạo khiến chúng ta nghĩ rằng chính những "nỗ lực" của chúng ta làm cho chúng ta xứng đáng có được ân sủng. Đây cũng là một cám dỗ của kẻ thù, vì đoạn Tin Mừng Gioan 4: 6 nói: “…***Thiên Chúa chống lại kẻ kiêu ngạo, nhưng Ngài ban ân sủng cho kẻ khiêm nhường***.”

**5. Chúng ta hãy có lòng kính sợ đối với Thiên Chúa.**

Thư Hípri 12:16 trích dẫn những thái độ có thể **đánh mất ân sủng của Thiên Chúa:** “***Đừng có ai gian dâm hoặc phàm tục như Êsau, kẻ đã vì một món ăn mà bán quyền trưởng nam.***”

**Sự thiếu tôn kính đối với Thiên Chúa, sự khinh miệt đối với những điều thánh thiêng là một sự xa lìa nghiêm trọng!** Thật vậy, sự xa lìa đó khiến chúng ta xa cách Thiên Chúa và loại bỏ ân sủng của Ngài. Cầu mong điều này không bao giờ là trường hợp của chúng ta!

**Ân sủng không phải là một phần thưởng.** Nhưng, nếu chúng ta chấp nhận ân sủng vào cuộc sống của mình, **ân sủng sẽ trở thành một khả năng siêu nhiên giúp giải cứu sự yếu đuối của con người chúng ta.** Bạn có nhớ tên trộm cướp trên Thập Giá bên cạnh Chúa Giêsu không? Hãy xem cuộc nói chuyện trong Luca 23: 42-43:

Tên trộm cướp nói với Chúa Giêsu: “*Ông Giêsu ơi, khi ông vào Nước của ông,* ***xin nhớ đến tôi****!*” Và Ngài nói với anh ta: “***Tôi bảo thật anh, hôm nay, anh sẽ được ở với tôi trên Thiên Đàng***.”



Chỉ bằng **một vài từ trên Thập Tự Giá, Chúa Giêsu đã nói được nhiều hơn và hay hơn là một bài diễn văn dài.** Tên trộm cướp này không cầu xin Ngài, không khẩn cầu Ngài, không cầu nguyện dài dòng, không ăn chay, mà **chỉ nói với lòng chân thành và khiêm tốn,** **“*Xin hãy nhớ đến tôi*”.** Anh ta nhận ra rằng ân sủng đang ở bên cạnh anh ta trên Thập Giá, anh ta đã đón nhận ân sủng đó và được cứu độ.

Có thể tôi đã có một cuộc sống phóng túng trước khi đến với Chúa Kitô, thậm chí tôi có thể lại sa ngã sau khi đến với Ngài, có thể tôi lùi bước, có thể tôi quay ngược lại lối sống xưa kia, mà tôi biết sẽ làm buồn lòng Cha trên trời của tôi ... Hãy biết rằng không có gì bị hư mất. **Không có ai là quá xa đến độ nằm ngoài tầm với của tình yêu Thiên Chúa.**

Hãy tin tưởng đến trước ngai Ân Sủng và **nhận lấy bàn tay của Cha các bạn.** Tuy nhiên, không bao giờ, không bao giờ ân sủng của Thiên Chúa tỏ lộ ngược lại với sự công chính của Ngài. Thật vậy, thư Titô 2: 11-12 nói: “***Quả thế, ân sủng của Thiên Chúa đã được biểu lộ, đem ơn cứu độ đến cho mọi người. Ân sủng đó dạy chúng ta phải từ bỏ lối sống vô luân và những đam mê trần tục, mà sống chừng mực, công chính và đạo đức ở thế gian này.***”

**Ân huệ của Chúa Thánh Thần là một phần trong những ân ban của Thiên Chúa. Chúa Thánh Thần dạy con cái Thiên Chúa bước đi trong tình yêu thương - đối với Thiên Chúa và người chung quanh** – **nuôi dưỡng lòng kính sợ và sự gắn bó với Thiên Chúa. Chúa Thánh Thần dạy chúng ta biết cách vui hưởng những ân sủng của Thiên Chúa.** [frequencechretienne.fr.]

Lễ Giáng Sinh nhắc các Kitô hữu nhớ rằng **mọi lĩnh vực trong cuộc sống của họ đều là cơ hội để đón nhận ân sủng, kể cả những yếu đuối, sa ngã và tội lỗi. Tội lỗi vốn không phải là ân sủng trong bản chất của nó, nhưng nhờ thống hối và ăn năn, tội lỗi lại có thể là cơ hội để nhận được ơn thứ tha từ Thiên Chúa.** Khi người ta xưng thú tội lỗi của mình và khi xin ơn tha thứ, là người ta nhận biết sự lầm than khốn khổ của mình và người ta **không còn dám kiêu căng tự phụ**. Chính trong ý thức tin tưởng và phó thác mọi sự, tốt lành cũng như yếu đuối tội lỗi, vào lòng từ ái của Chúa mà Thánh Têrêsa Hài Đồng Giêsu nói khi sắp lâm chung: “***Tout est grâce – Tất cả đều là ân sủng***.”

Lễ Giáng Sinh là dịp nhắc nhở về Mầu Nhiệm Nhập Thể, Con Thiên Chúa mặc xác phàm để chia sẻ mọi thứ với nhân loại, ngoại trừ tội lỗi, qua thần tính của Ngài. Thánh Augustinô, Giám mục thành Hippone, đã viết rằng “***Với những ai yêu mến Thiên Chúa, mọi sự đều hợp tác vào sự lành, kể cả các tội lỗi***.” Thực ra, lời nói đó là sự nhắc lại lời nói của thánh Phaolô trong thư gửi các tín hữu Rôma: “***Mọi sự đều sinh lợi ích cho những ai yêu mến Thiên Chúa***” (Rôma 8,28). Chính thánh nhân cũng thú nhận: “***Tôi làm gì tôi cũng chẳng hiểu: vì điều tôi muốn, thì tôi không làm, nhưng điều tôi ghét, tôi lại cứ làm. Nếu tôi cứ làm điều tôi không muốn [...], không còn phải là chính tôi, nhưng là tội vẫn ở trong tôi làm điều đó***” (Rm 8,15-17). Khi nhìn nhận thân phận tội lỗi của mình, thánh nhân đã không thất vọng, nhưng còn tuyên xưng rằng “***ở đâu tội lỗi đã lan tràn, ở đó ân sủng càng chan chứa gấp bội***” (Rm 5,20). Như thế, ân sủng mà Thiên Chúa ban cho là yếu tố quyết định.

Lễ Giáng Sinh nhắc nhở chúng ta rằng Chúa Giêsu, vốn dĩ là Ngôi Hai Thiên Chúa, giáng sinh nơi trần thế trong bản tính người phàm, là **biểu lộ sự hiện diện của Thiên Chúa**. **Sự hiện diện đó chính là ơn ban nền tảng – Ơn Thánh Sủng**. Do đó, **mỗi giây phút trong cuộc sống và mỗi hành động của thân xác và linh hồn chúng ta đều có thể biểu lộ sự hiện diện thánh thiêng – Thánh Sủng – của Thiên Chúa.** Mỗi khoảnh khắc đó đều là cơ hội để nhân tính của chúng ta trở nên hoàn thiện nhờ việc chúng ta sẵn sàng đón nhận ân sủng của Thiên Chúa qua Chúa Giêsu Kitô, và để ân sủng đó tỏ hiện ra, qua bản tính phàm nhân của chúng ta, đối với mọi người, đối với mọi thụ tạo của Thiên Chúa nơi trần thế này.

***Phêrô Phạm Văn Trung,***

***Hẹn gặp lại***

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**HÃY NHÌN TỪ GÓC NHÌN CỦA NGƯỜI KHÁC**

**Chuyên đề:**

**SỨC MẠNH TÌNH YÊU**

**do Linh Mục Tiến Sĩ Tâm Lý**

**Peter Lê Văn Quảng phụ trách**

**26.** **HÃY NHÌN TỪ GÓC NHÌN CỦA NGƯỜI KHÁC**

**(Trích trong cuốn: NHỮNG NÉT ĐẸP CỦA NGƯỜI MỤC TỬ)**

****

Kính mời theo dõi video tại đây:

<https://bit.ly/3oMmozm>

**LỜI DẪN NHẬP**

**Yêu thương là chấp nhận. Yêu thương là Phục vụ. Nhưng phục vụ bằng cách nào mới gọi là phục vụ.** Là một mục tử, phương cách chúng ta phục vụ phải khác với những lãnh tụ ngoài đời. Lãnh tụ ngoài đời dùng quyền hành, uy danh để thống trị, còn chúng ta thì khác, **chúng ta không dùng quyền hành nhưng lại dùng con tim để phục vụ. Và đây cũng là cách thế mà Chúa Giêsu đã dùng để phục vụ dân Chúa khác xa cách thức mà những người Luật sĩ và Biệt phái đã làm.**

Tại sao những người Luật sĩ và Biệt phái trong lúc phục vụ lại thích dùng quyền uy để phê bình, chỉ trích những người khác đặc biệt là lên án những người tội lỗi? Thưa vì **họ muốn cho người ta thấy rằng chỉ có họ mới xứng đáng chiếm quyền độc tôn lãnh đạo còn những người khác đều bất xứng.** Nhưng Chúa Giêsu thì khác. Ngài chăn dắt dân Chúa không phải với tinh thần tự tôn nhưng với tấm lòng yêu thương, trìu mến nên Ngài không bao giờ lên án ai. Vì sao? Vì Ngài biết rõ: **phê bình, lên án chỉ khiến người ta xa lánh và giận dữ vì nó làm tổn thương đến danh dự người khác và làm tổn thương đến cảm giác mình là quan trọng.** Và thay vì phê bình, chỉ trích Ngài lại thích dùng phương cách khích lệ để giúp con người cải thiện. Khi một con vật làm được một chút gì tiến bộ, người huấn luyện thường khen tặng nó và tưởng thưởng cho nó một miếng mồi ngon. Tại sao ta không dùng phương cách tương tự để cải tiến con người? **Tại sao không dùng lời khích lệ mà lại lên án?** Không dùng “miếng mồi” mà lại dùng roi? **Hãy khen tặng họ ngay cả với những tiến bộ nho nhỏ. Chính điều đó gây cảm hứng con người tiến bộ.**

Lời ca khen giống như ánh mặt trời đem lại hơi ấm cho tâm hồn con người. Chúng ta không thể nở hoa hay lớn lên mà không có nó. Nhưng rất tiếc hầu hết chúng ta chỉ sẵn sàng mang lại cho kẻ khác những làn gió chỉ trích. Trong vài cách thế, chúng ta chỉ miễn cưỡng trao ban cho những bạn bè một vài câu khen ngợi ấm lòng.

Nhưng làm sao để tránh khỏi căn bệnh tâm lý thông thường của con người là: thích phê bình và chỉ trích. Hãy tìm hiểu rõ lý do tại sao người ta đã làm như vậy trước khi chúng ta phê bình lên án. Một trong những phương cách có thể giúp chúng ta hiểu được, đó là chúng ta hãy **cố gắng đặt mình vào vị thế của họ.** Một khi bạn nói với chính mình: Tôi cảm thấy thế nào, tôi phản ứng thế nào nếu tôi mang chiếc giày của họ. Như thế bạn sẽ tiết kiệm được rất nhiều thời gian và sự giận dữ vì **khi thích thú cái nguyên nhân bạn sẽ không còn ghét cái hậu quả; và thêm vào đó bạn sẽ tăng cường sự khéo léo trong những liên hệ giữa con người.**

Theo tâm lý, **phương cách tốt nhất để giúp cải thiện một người, bạn cần phải có một quan hệ tốt đẹp với người ấy. Bạn không thể cải thiện người khác bằng cách tránh xa hoặc bỏ rơi họ. Một bầu không khí lạnh lùng không khích lệ sự trưởng thành.**

Nếu bạn làm bẻ mặt một người, bạn chỉ làm cho tâm hồn người ấy chai cứng. Bạn phải tìm cách nào để khiến tâm hồn người ấy cảm động. **Mọi người kể cả người có máu lạnh nhất đều có cái cốt lõi của sự lễ nghĩa và có khả năng thay đổi.** Chúng ta thấy điều đó trong trường hợp của Gia kêu.

Khác với những Luật sĩ và Biệt phái, Chúa không lên án Gia kêu vì Ngài thấy điều Giakêu cần không phải là sự lên án mà là cảm thông và tha thứ. **Không phải là vấn đề ông có xứng đáng không, nhưng đó là vấn đề ông ta cần.** Riêng với việc đến nhà ông, cho dầu Chúa biết dân chúng bất mãn và giận dữ, nhưng **Chúa muốn cho Giakêu thấy rằng: Ngài quan tâm đến ông. Nếu Ngài tránh xa ông hoặc lên án ông, phép lạ hẳn không xảy ra.**

Gia kêu cảm nghiệm được tình yêu thương của Chúa Giêsu, điều nầy đã là một cảm nghiệm kỳ diệu đối với một người mà cho tới nay chỉ có kinh nghiệm về sự oán ghét. **Được một người tín nhiệm chúng ta, người ấy không phán xét hoặc lên án chúng ta nhưng yêu thương chúng ta, đó là một cảm giác tuyệt vời. Tâm hồn Giakêu nở bung ra với sự sống như sa mạc sau trận mưa to.**

**Được người ta yêu thương vì mình tốt lành không có gì là lạ lùng. Nhưng được yêu thương khi mình xấu xa như trường hợp Gia kêu quả là kỳ diệu. Gia kêu đã cảm nghiệm được sự kinh ngạc ấy vì được yêu. Điều nầy khiến cho những điều tốt đẹp nhất trong ông được triển nở.**

Nhưng bước đầu tiên để đưa một người nào đó đặc biệt là người tội lỗi đến với chúng ta thì thật quan trọng. Không ai muốn đến với một con người luôn có bộ mặt thờ ơ, lạnh lùng. Cũng không ai muốn đến với một người có vẻ mặt hay giận hờn, cau có. **Vì thế, là một mục tử, chúng ta phải luôn ấp ủ một con tim biết yêu, và con tim đó phải được thể hiện qua nét mặt hồn nhiên với một nụ cười luôn tươi nở trên môi.** Ai trong chúng ta không thích nhìn một nụ cười? Ai trong chúng ta không thích nhận một nụ cười? Đó là một biểu hiện của sự tin tưởng, đồng tình, quí mến và còn nói lên nhiều điều khác nữa. Bạn biết không: **nụ cười của bạn làm người đối diện cảm thấy rất nhẹ nhõm.** Nó thể hiện sự thân thiện và hoà đồng biết bao; và người khác cũng cảm thấy hạnh phúc biết chừng nào. Khi họ cảm thấy lo lắng, hồi hộp muốn làm quen với bạn mà không biết bắt đầu từ đâu thì chỉ cần bạn nở một nụ cười thôi, sự rụt rè của họ sẽ tan biến ngay, và họ sẽ bắt chuyện với bạn ngay lập tức. Nụ cười có sức mạnh đến thế ấy bạn ạ!

Đó chính là **NHỮNG NÉT ĐẸP CỦA NGƯỜI MỤC TỬ** mà chúng ta sẽ có dịp tìm thấy một cách thích thú trong tập sách này.

**Rev. Peter Lê văn Quảng Psy.D.**

\*\*\*\*\*

**HÃY NHÌN TỪ GÓC NHÌN CỦA NGƯỜI KHÁC**

**(Trích trong cuốn: NHỮNG NÉT ĐẸP CỦA NGƯỜI MỤC TỬ)**



**Khoảng cách**

Một buổi trưa mùa hạ nắng như thiêu đốt, một người phụ nữ mù lòa bước đi chậm chạp trên con đường mòn của một vùng ngoại ô thưa thớt dân cư. Tay không cầm gậy, lối đi này rất quen thuộc với bà. Bên vệ đường có một cây to, bà rẽ... vào đó dường như để trốn cơn nắng hạ dưới bóng mát tàn cây phủ trùm trên một khoảng đất rộng. Có thể bà sẽ nghỉ trưa ở đây như bà đã từng làm như thế sau những buổi đi ăn xin.

Bà đến gần gốc cây. Bà sẽ dựa vào gốc cây để tìm một giấc ngủ yên lành. Bà sẽ cảm thấy hạnh phúc không thua gì một mệnh phụ ngã lưng trên chiếc giường nệm êm ái. Bà đang mơ màng với thứ hạnh phúc lớn lao nhất mà bà có thể có được, thì bất ngờ bà vấp phải một vật gì, bà chao đảo, chưa kịp lấy lại thăng bằng, thì bà nghe một tràng âm thanh chua chát:

Ai đó? Bộ đui mù rồi hay sao mà không thấy tui đang ngồi đây vậy? Thứ đồ gì mà sớn sác thế?

Xin lỗi, xin lỗi! Tôi mù cô ạ! Tôi mù thật! Cho tôi xin lỗi! xin lỗi cô! Bà hốt hoảng trả lời khi gượng đứng lên được.

Giọng nói thanh thót quá, chắc là cô ấy còn nhỏ lắm, tuổi cỡ con mình là cùng. Bà nghĩ thế và bà hối hận vì thái độ bất cẩn của mình. Im lặng! Không có tiếng trả lời! Đúng như người phụ nữ suy đoán, tiếng nói phàn nàn gây gắt vừa rồi là của một cô bé trạc tuổi mười bốn mười lăm, **có điều bà không biết được rằng, cô bé ấy cũng mù như bà. Cô bé cũng đi ăn xin và dừng chân nghỉ nơi này trước bà.**

Cô bé hối hận vì lời nói vừa rồi, cô bé im lặng! Nghe ngóng một lúc, người phụ nữ mù lòa vẫn không nghe một lời nào đáp lại. Bà nói lớn lên một lần nữa: Cho tôi xin lỗi nhé! Tôi mù! Tôi mù thật đó! Rồi bà quay lưng bước đi. Chợt cô bé gọi lại: **Nè bà ơi, tôi cho bà một ngàn nè! Số tiền duy nhất mà cô đang có.** Nghe thế, bà rất mừng. Bà mừng vì nghĩ cô bé tha thứ cho mình, hơn là mừng vì nhận được một ngàn đồng. Bà dừng lại, quay ngược chiếc nón lá cũ kỹ đưa về phía tiếng nói. Chợt một chiếc lá vàng rơi vào chiếc nón của bà.

Bà tưởng cô bé bỏ tiền vào nón, bà nói: Cám ơn cô, cám ơn cô! **Nhưng khi bà thọt tay vào nón lấy tiền, bà mới nhận ra đó chỉ là một chiếc lá khô.** Bà lẩm bẩm: Cô bé gạt mình. Chắc cô bé còn giận mình. Bà buồn bã quay đi!

**Trong khi đó, cô bé cầm tờ giấy một ngàn đồng đưa về phía bà chờ đợi bà lấy. Nhưng cô bé lại nghe tiếng bước chân xa dần. Bà ấy không lấy tiền, chắc bà ấy còn giận mình. Cô bé nghĩ như vậy, và lòng vô cùng buồn bã.**

Đọc xong câu chuyện này, tôi chợt nhớ câu nói của một nhà văn nào đó: **Tôi sợ một chiếc lá rơi vô tình làm vỡ ánh trăng vàng trên mặt hồ yên lặng!**

Trong câu chuyện này, chiếc lá vàng không rơi vào mặt hồ yên lặng mà **nó rơi vào chiếc nón của một tâm hồn hiền hòa đơn sơ, làm tan vỡ sự yên bình của hai tâm hồn cùng đau khổ.** Hai người mù! Người phụ nữ mù ở đây hiền quá, phải không các bạn! Có thể cuộc đời của bà ta đã gặp nhiều lận đận truân chuyên. Bà phản ứng rất dịu dàng với một cô bé có phần thô lỗ. Cô bé mà lời lẽ có vẻ chanh chua ấy, trong thẳm sâu tâm hồn, vẫn rất đáng yêu. Cô hối hận. Cô không biết nói gì, thậm chí một lời xin lỗi với người mà cô đã quá lời cũng không. **Cô bé mù lòa ít học ấy, cần được cảm thông, và người phụ nữ bị xúc phạm ấy đã có lòng bao dung với cô bé. Cô bé đã dùng số tiền mà cô có như một thái độ phục thiện, làm hòa, đó không phải là đáng yêu lắm sao!**

**Chỉ tiếc một điều, chiếc lá vô tình đã làm hai tâm hồn đơn sơ có một khoảng cách! Không còn có thể hiểu nhau!**

-Cô bé gạt mình, Chắc cô bé còn giận mình. Bà buồn bã quay đi.

-Bà ấy không lấy tiền, chắc bà ấy còn giận mình. Cô bé nghĩ như vậy và lòng vô cùng buồn bã!

**Cuộc đời có biết bao lần con người hiểu lầm nhau.**

Thế giới vật chất mênh mông đã đành, thế giới tâm hồn của mỗi người càng bao la hơn nữa. **Nên có khi một người đang ở bên cạnh ta, mà vẫn như xa cách nghìn trùng!**

Ngày nay, khoa học tiến bộ, thế giới ngày một gần nhau hơn, nhưng con người thật sự đã hiểu nhau chưa?

**Vô tri bất mộ, không hiểu biết nhau, làm sao thương yêu nhau?**

\*\*\*\*

- Tôi nhớ có một câu chuyện **phim Ấn Độ mang tên Khoảng Cách.**

Chuyện phim kể rằng:

Một buổi sáng đẹp trời, một chàng thanh niên lái xe đến sở làm, không may, anh đụng phải một đứa bé tuổi mới vừa lên 7. Đứa bé được chở đến bệnh viện cấp cứu. Tình trạng đứa bé không nguy hiểm đến tính mạng, nhưng nó bị gẫy chân, và có thể sẽ không thể trở lại bình thường được.

Điều đáng nói, đứa bé này lại là con trai duy nhất của một goá phụ tuổi chưa đầy ba mươi. Người goá phụ trẻ căm tức chàng trai, nàng nguyền rủa chàng thanh niên bằng những lời lẽ cay độc nhất. Điều đó có thể dễ hiểu: vì nàng quá thương con, niềm an ủi duy nhất của nàng khi chồng nàng mất không đầy một năm sau khi nàng sinh đứa con đầu lòng. Đứa bé xinh đẹp, thông minh và dễ thương, bổng dưng đứa bé thành kẻ tật nguyền. Càng nghĩ càng căm hận! Sau một thời gian điều trị, đứa bé xuất viện. Chân được phẫu thuật thành công, không phải cắt, tuy vậy đứa bé đi đứng còn rất khó khăn, cần phải luyện tập nhiều mới có thể trở lại bình thường.

Mẹ đứa bé không thể nguôi ngoai được mối sầu hận trong lòng.

Phần chàng trai, khoảng thời gian đứa bé ở bệnh viện, gần như lúc nào chàng cũng ở bên đứa bé. Khi đứa bé được xuất viện, mỗi sáng trên đường đi làm việc chàng tranh thủ ghé thăm. Buổi chiều chàng đến vui chơi với nó. Chàng động viên nó tập đi từng bước, như người mẹ tập cho con những bước đi chập chững đầu tiên. Chàng mua quà cho đứa bé, khích lệ đứa bé, cổ võ đứa bé mỗi khi nó đi được nhiều bước đi liên tiếp một cách tự nhiên như người không bị thương tích! Chàng nhẫn nhục.

Chưa bao giờ mẹ đứa bé ban tặng cho chàng một nụ cười! Điều đó có nghĩa là chàng chưa được tha thứ! Nhiều lúc chàng cũng muốn buông tiền bồi thường trọn gói rồi quay lưng đi bỏ mặc sau lưng một goá phụ trẻ kiêu kỳ và sắt đá, nhưng chàng thật sự thương đứa bé. Chàng muốn trả lại cho đứa bé một cuộc sống bình thường, hay ít ra là không đến nỗi tồi tệ.

Rồi ngày tháng dần qua, những nỗ lực của chàng đã đem lại kết quả rất khả quan. Những bước chân của đứa bé tuy dù còn đôi chút vụng về, cũng như trên gương mặt mẹ nó còn vương nét lạnh lùng, nhưng tiếng cười đã tìm lại được trong căn nhà vốn thường ngày vắng vẻ ấy.

Rồi một chiều nọ, chàng nói lời từ giã hai mẹ con. Đứa bé ôm lấy chàng và hồn nhiên nói: Sao chú không ở lại với cháu luôn vậy, chú?

Được rồi, được rồi! Chàng nhanh nhẩu trả lời. Cháu ngoan nhé! Chú sẽ thường xuyên đến thăm cháu mà! Nhớ phải tập đi, tập chạy nhiều nữa nhé! Hôm nào ra bãi biển chạy đua với chú nha! Chạy thắng chú là có quà to cho cháu đấy! Mẹ nó im lặng.

Một buổi sáng Chúa Nhật trên bãi biển, đứa bé chạy đùa giỡn với chàng. Nó nắm tay kéo Mẹ nó lại bên nó để cùng hốt cát đắp ngôi nhà thật to. Chú với mẹ nhặt những viên sỏi đẹp lót xung quanh nhà nghen! Nó chạy tung tăng, hí ha hí hửng. Đôi chân nó đã mạnh thật rồi! Nó vui quá. Nó không còn nhớ gì đến vết thương nữa. Bóng đứa bé sáng rực và lấp lánh trên bãi biển như cánh hải âu đang lấp lánh trong ánh nắng bình minh. Chàng nhìn theo đứa bé. Lòng vui khôn tả. Người goá phụ trẻ nhìn theo con mình, nụ cười rạng ngời không tắt trên môi.

Bất chợt hai người nhìn nhau. Niềm vui được chia sẻ là niềm vui được nhân đôi. Cả hai cùng cười. Họ đã quên khoảng cách tự bao giờ? Mới hôm nay hay đã từ lâu? Điều đó chỉ có hai người biết! Dường như có chút gì e thẹn sau cái nhìn bất chợt ấy.

Nàng cúi xuống như để che giấu một điều gì từ cõi thâm sâu của lòng nàng. Bất ngờ nàng nhìn thấy một viên sỏi lớn đang lấp lánh trong nắng. Chàng cũng thấy. Nàng cúi xuống nhặt. Chàng cũng nhặt. Bàn tay của nàng đặt lên viên sỏi. Bàn tay của chàng đặt lên tay nàng. Nàng không rút bàn tay lại. Chàng cũng không. Tiếng sóng biển vẫn muôn thuở rì rào như tiếng tơ lòng muôn thuở vẫn ngân nga. Chú! Mẹ! con nhặt được một bụm sỏi rồi nè! Mẹ và chú được nhiều không?

Đứa bé chạy lại hỏi. Không có câu trả lời. Chỉ có một viên sỏi duy nhất hai người không nhường nhau! Cả hai đều đang cố giữ lấy viên sỏi ấy! Vì viên sỏi ấy đã hóa kiếp thành viên kim-cương-hạnh-phúc! Mà hạnh phúc thì phải hai người giữ mới được vẹn toàn! Và như thế, bạn đã biết phần kết luận của câu chuyện này rồi chứ?

\*\*\*\*\*

**Khoảng cách nào là do định mệnh, khoảng cách nào là tại chúng ta? - Không có làn ranh nào rõ ràng cả! Tận nhân lực, tri Thiên mệnh.** Chúng ta phải cố gắng hết sức mình, bằng tất cả nghị lực, để xoá tan khoảng cách của hận thù, để trái tim lên tiếng tình thương!

Yêu nhau trăm sự chẳng nề,

Một trăm chỗ lệch cũng kê cho bằng! (Ca dao)

Vâng, Tình Thương xóa tan mọi Khoảng Cách!

Từ hai câu chuyện trên đây chúng ta có thể rút ra được kinh nghiệm này: Một khi hai người chưa thật tình yêu nhau thì giữa họ vẫn còn có một khoảng cách, và chính khoảng cách này sẽ còn tiếp tục khiến họ xa cách nhau, có những cái nhìn khác nhau, những ý nghĩ khác nhau và như thế họ vẫn chưa thể hiểu được nhau. Đó là chưa nói, đôi khi có những người rõ ràng là họ có những sai lầm, **nhưng họ không nhìn thấy cái sai lầm của họ mà chỉ nhìn thấy cái sai lầm của người khác.** Chính vì thế thường có những đổ vỡ hay những giận hờn giữa con người với nhau. Trong những lúc đó chúng ta đừng vội phê bình, lên án hay chỉ trích họ vì rất có thể họ cũng như chúng ta có thể hiểu lầm nhau. Có những hiểu lầm rất đáng tiếc như hai người mù trên đây. Cả hai từ tận đáy tâm hồn muốn làm một cái gì để chuộc lấy lỗi lầm của mình, để làm cho người kia có được một sự an bình và hạnh phúc. **Nhưng tiếc thay một chiếc lá vô tình đã làm mất đi tất cả.** Hãy cố gắng tìm hiểu để hiểu họ hơn. Hãy tìm để hiểu tại sao người ta đã làm như vậy? Chắc chắn là có lý do. Và một khi chúng ta đã tìm ra được lý do đó, chúng ta sẽ hiểu được hành động của họ và ngay cả cá tính của họ.

Một trong những phương cách có thể giúp chúng ta hiểu được họ, đó là chúng ta hãy **cố gắng đặt mình vào chỗ của họ**.

Kenneth Goode viết trong cuốn sách của anh: **Làm cách nào để biến người ta thành vàng.** Ngưng một phút để đối chiếu sở thích của bạn trong những việc riêng của bạn với sự quan tâm của bạn về bất cứ điều gì khác. Bấy giờ bạn nhận thấy rằng mọi người khác trong thế giới nầy cảm thấy cùng một cách thức. Với Lincoln và Roosevelt, bạn đã nắm được nền tảng chắc chắn cho những tương quan giữa người với người. **Sự thành công trong việc thương lượng với người ta dựa trên sự nắm được quan điểm của người khác.**

Sam Douglas thường nói với người vợ của ông rằng cô này tốn quá nhiều giờ cho vườn cỏ của họ: nhổ cỏ, tưới phân, cắt cỏ mỗi tuần 2 lần khi vườn cỏ xem ra không tốt hơn lúc họ dọn nhà vào cách đây 4 năm. Dĩ nhiên cô ta buồn bởi những lời của anh và mỗi lần anh lưu ý như thế chiều hôm đó tương quan không tốt.

Sau khi lấy cô này, anh Douglas thấy mình đã khùng điên thế nào trong suốt những năm đó. Anh không nhận biết rằng **cô ta thích thú công việc làm đó và cô có lẽ rất quí mến những lời ca tụng về việc cô tận lực cho công việc đó.**

Vào một buổi chiều kia sau bữa ăn tối, vợ anh nói cô muốn nhổ cỏ và mời anh tham gia. Lúc đầu anh không muốn nhưng rồi chấp nhận. Anh đi theo cô ta và bắt đầu giúp cô nhổ cỏ. Cô ta thích thú thấy rõ và cả 2 cùng nhau làm việc một tiếng đồng hồ và nói chuyện thích thú.

Sau đó anh thường giúp vợ làm vườn và ca tụng vợ về vườn cỏ xem ra đẹp biết bao và công việc cô ta làm là một công việc tuyệt đẹp. **Kết quả: một cuộc đời hạnh phúc cho cả 2 vì anh đã học nhìn những sự việc từ góc nhìn của vợ anh ngay cả khi chủ đề chỉ là những cây cỏ.** Gerald Nirenberg đã viết: Sự cộng tác trong lúc nói chuyện được hoàn thành khi bạn tỏ ra bạn quan tâm đến ý tưởng và cảm giác người khác cũng quan trọng như của bạn. Khởi đầu cuộc nói chuyện của bạn bằng cách **cho người khác biết mục đích và hướng đi của cuộc nói chuyện, điều khiển điều bạn nói bằng điều bạn muốn nghe, nếu bạn là người biết lắng nghe, và việc chấp nhận quan điểm của họ sẽ khích lệ người nghe phải có đầu óc cởi mở đối với tư tưởng của bạn.**

Tôi đã luôn thích thú thưởng thức việc đi bộ và cỡi xe trong một công viên gần nhà tôi. Tôi rất đau buồn nhìn thấy những cây còn non và những bụi cây bị đốt chết bởi những ngọn lửa không cần thiết. Những ngọn lửa này bị gây ra bởi những người hút thuốc bất cẩn. Chúng được gây ra bởi những người đi ra công viên chơi và luộc trứng dưới những gốc cây. Thỉnh thoảng những ngọn lửa này bốc cháy dữ dội đến nỗi sở cứu hỏa phải được gọi đến để dập tắt.

Có một tấm bảng ở bên lề công viên ghi chú rằng ai đốt lửa có thể bị phạt hoăc bị nhốt, nhưng tấm bảng được dựng ở một khu vực ít người đến nên ít người thấy nó. Có một viên cảnh sát cỡi ngựa được cấp để trông coi công viên đó, nhưng anh ta không làm tròn nhiệm vụ cách nghiêm chỉnh, và những ngọn lửa cứ tiếp tục lan rộng hết mùa này đến mùa khác. Có một lần tôi đã vội vã chạy đến với viên cảnh sát và nói cho anh về ngọn lửa đang lan nhanh trong công viên và muốn anh lưu ý sở cứu hỏa, nhưng anh trả lời đó không phải là việc của anh ta vì nó không nằm trong khu vực anh phụ trách. Tôi rất thất vọng, vì thế sau đó khi cỡi xe đi tôi hành động như một người trong nhóm tự chỉ định để bảo vệ lãnh vực công cộng. Thời gian đầu, tôi sợ rằng mình không dám nhìn thấy quan điểm người khác. Khi tôi nhìn thấy ngọn lửa bùng lên dưới những gốc cây, **tôi không vui chút nào về điều đó và rất nóng lòng làm điều đúng đến nỗi đã làm điều sai.** Tôi vội cỡi xe đến với những cậu bé trai, cảnh cáo chúng rằng chúng có thể bị nhốt vì đốt lửa, **thông báo với giọng của kẻ có quyền và nếu chúng từ chối tôi đe dọa ra lệnh bắt nhốt họ. Tôi chỉ trút đi những cảm giác của tôi mà không nghĩ đến quan điểm của họ.**

Kết quả thế nào? Họ nghe lời nhưng với sự giận dữ. Sau đó tôi tiếp tục cỡi xe lên ngọn đồi, họ tái nhóm lửa và ước muốn đốt cháy rụi cả công viên.

Thời gian trôi qua, tôi đã học được nhiều kiến thức hơn về tương quan giữa con người, một ít kỹ thuật khéo nói, một chút gì có khuynh hướng nhìn thấy những cái từ quan điểm của người khác. Từ đó thay vì ra lệnh, tôi cỡi xe đến chỗ có ngọn lửa và bắt đầu như thế nầy:

Chào các bạn, chúc các bạn có thời giờ hạnh phúc. Các bạn đang nấu gì cho bữa ăn vậy? Khi tôi còn là một đứa trẻ như các bạn, tôi thích đốt lửa và đến bây giờ vẫn còn thích. Nhưng các bạn biết: lửa rất nguy hiểm ở đây trong khuôn viên. Tôi biết các bạn không có ý làm hại gì ở đây, nhưng những người bạn khác có thể không cẩn thận. Họ đến và nhìn thấy các bạn nhóm lửa. Họ cũng nhóm lửa và không dập tắt khi ra về và lửa có thể lan ra với những lá khô và đốt chết những cây cối ở đây. Chúng ta sẽ không còn cây nữa nếu chúng ta không cẩn thận. Các bạn có thể bị nhốt trong tù vì đốt lửa ở đây. Nhưng tôi không muốn lên mặt ông chủ và can thiệp vào sự vui thích của các bạn. Tôi thích nhìn thấy các bạn vui hưởng cuộc sống. Nhưng hãy thu dọn những chiếc lá này khỏi ngọn lửa ngay bây giờ và hãy cẩn thận dập tắt lửa với đất, dùng nhiều đất để dập tắt trước khi các bạn rời đi. Và lần tới nếu bạn muốn có niềm vui hãy nhóm lửa trên ngọn đồi cát kia. Nó không làm hại gì ở đó. Cảm ơn các bạn nhiều. Chúc các bạn vui hưởng thời giờ hạnh phúc.

Cách nói như thế đã gây ra một sự khác biệt lạ thường. Nó đã làm cho các cậu trai trẻ đó cộng tác. Không khó chịu, không giận dữ. **Họ không bị cưỡng ép phải vâng phục. Họ không cảm thấy mất mặt. Họ cảm thấy thoải mái vì họ giải quyết được vấn đề theo cái nhìn của họ.**

**Nhìn thấy những điều qua cặp mắt người khác có thể làm nhẹ bớt căng thẳng khi những vấn đề cá nhân trở nên đang dần khuất phục.**

Elizabeth Novak đã trễ 6 tuần để trả tiền mua xe góp. Vào ngày thứ 6, cô ta nói, tôi đã nhận được một cú điện thoại từ người đang giữ tài khoản của tôi thông báo cho tôi: Nếu tôi không trả 122 đô vào sáng thứ 2, tôi có thể gặp phải rắc rối hơn từ hãng xe. Tôi không có cách nào kiếm ra tiền vào cuối tuần. Vì thế, khi tôi nhận cú điện thoại, điều đầu tiên tôi nghĩ tôi sẽ gặp phải điều xấu nhất vào sáng thứ 2. **Thay vì giận dữ tôi nhìn tình thế từ quan điểm của anh ta.** Tôi thành thật xin lỗi vì đã gây cho anh ta một sự bất tiện và nói rằng tôi thật sự là một khách hàng bất ổn nhất cho anh ta vì đây không phải là lần đầu tiên tôi bị trễ hạn. Anh tiếp tục nói cho tôi nhiều mẫu gương rất là thô lỗ mà những khách hàng của anh thỉnh thoảng đối xử với anh, cách họ nói láo với anh và cũng có những người tránh nói chuyện với anh. **Tôi không nói gì, chỉ lắng nghe anh trút tất cả những khó khăn anh gặp phải.** Bấy giờ không cần một đề nghị nào từ tôi, anh nói không thành vấn đề nếu tôi không thể trả tiền ngay tức khắc. Tôi có thể trả cho anh 20 đô mỗi tháng và sẽ tính lại bất cứ khi nào tôi cảm thấy có khả năng để hoàn trả.

\*\*\*\*\*

Ngày mai trước khi yêu cầu ai đó dập tắt ngọn lửa, hoặc mua sản phẩm của bạn, hoặc đóng góp cho quĩ bác ái của bạn, tại sao bạn không tạm ngừng công việc và nhắm mắt lại, cố gắng suy nghĩ chín chắn toàn thể công việc từ quan điểm của người khác. Hãy hỏi bạn: Tại sao họ muốn làm điều đó? Thật vậy, điều này cần thời gian nhưng nó sẽ không gây oán thù và sẽ có kết quả tốt hơn.

Tốt hơn cho tôi là **đi bách bộ ở lối bộ hành trước văn phòng trong 2 tiếng đồng hồ trước buổi phỏng vấn,** ông hiệu trưởng trường đại học Harvard nói, hơn là bước vào văn phòng mà không có ý tưởng rõ ràng về điều mà tôi sắp nói và về điều mà người đó thích trả lời, theo sự hiểu biết của tôi về động lực và thích thú của họ.

Điều đó rất quan trọng đến nỗi tôi phải lập lại nó bằng những hàng chữ in nghiêng dưới đây:

***Tốt hơn cho tôi là đi bách bộ ở lối bộ hành trước văn phòng người đó trong 2 tiếng đồng hồ trước buổi phỏng vấn hơn là bước vào văn phòng mà không có ý tưởng rõ ràng về điều tôi sắp nói và về điều người đó thích trả lời theo sự hiểu biết của tôi về sự thích thú và động lực của người đó.***

****Như một kết quả của việc đọc sách, bạn chỉ có được một điều, nếu khuynh hướng suy nghĩ trong cái nhìn của người khác và **nhìn thấy những điều đó từ góc nhìn của người khác cũng giống như của bạn,** nó sẽ cho bạn thấy **đó là một trong những viên đá vững chắc sẽ tạo nên sự thành công lớn lao cho sự nghiệp đời bạn.**

**Lm. Peter Lê Văn Quảng**

**Hẹn gặp lại**

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**DẤU CHÂN…**

[](javascript:showpopup('file=article/1639140894.jpg'))

Nhạc sĩ Thông Vi Vu – Đức Cố Giám Mục Chính Tòa Giáo Phận Phan Thiết – có một bài hát có cái tên “**Dấu Chân**” mà tình cờ người viết được nghe – bài hát với những hình ảnh thật dễ thương…

*Hôm nao, dưới nắng reo vui, một mình tôi rong chơi, trên bãi biển.*

*Chiều về , nhìn sau lưng mình, hiển hiện hình, một hàng dấu chân đôi.*

*Này là dấu chân to, và kia là dấu chân nhỏ…*

*Cả hai cùng chiều đi tới, tựa hình với bóng, bước song đôi…*

Bước là bưóc một mình, nhưng chiều về, thoáng quay lại thấy “*một hàng dấu chân đôi*”, bởi Ngài – Người Bạn…mà Đức Thánh Cha - trong Tông Huấn Đức Kitô Đang Sống, ở chg 9 số 287 – nhắn nhủ người trẻ – và từng cá nhân con người - rằng : “*Khi Chúa nghĩ đến mỗi người, với điều Ngài muốn ban cho người ấy, thì Ngài nghĩ đến người ấy như****một người bạn riêng của Ngài***”… “***Dấu chân đôi***” là bởi Ngài luôn đi bên chúng ta – dù là khi chúng ta thực thi một sứ vụ, một kế hoạch – hay đơn giản chỉ là những “*bước chân rong chơi…trên bãi biển”*hoặc trong suốt cuộc đời mình – một cuộc “*rong chơi*” nghiêm túc với tư cách là “*mục tử theo lòng Chúa mong ước*” cùng với ngàn lẻ một những sai sót hoặc cố ý hoặc vô tình – thì đương nhiên là - ở những giây phút nhìn lại một ngày sống hoặc một đời sống – mỗi chúng ta sẽ nhận ra “***dấu chân đôi***” – dấu chân của ***Người Bạn***…

Thế rồi - ở phần điệp khúc – như một lời tri ân với giai điệu tha thiết, nồng ấm và vui tươi – tác giả lên tiếng ngợi ca :

*Bao nhiêu dấu chân qua, bấy nhiêu niềm cảm tạ.*

*Đôi khi có những bước phôi pha, mà hình bên bóng chẳng rời xa.*

*Hôm nao thấy dấu chân đôi…*

*Đó là Chúa đi bên tôi.*

*Hôm nao, còn một dấu chân thôi…*

*Là bởi vì Chúa ẵm tôi lên rồi…*

Lời hát này làm người viết giật mình, bởi cứ tưởng rằng – và nhiều nhiều người cũng cứ tưởng như thế -  là khi chỉ “*còn một dấu chân thôi*”…thì có nghĩa là “*dấu chân to*” đã buồn vì “*dấu chân nhỏ*”… lúc này, lúc khác … “*có những bước phôi pha*”…Thế nhưng sự thật…thì không phải như vậy…mà nồng nàn hơn nhiều, “*là bởi vì Chúa ẵm tôi lên rồi*”…

Và khúc bốn câu hát cuối :

*Hôm nào giữa bước chân đi, chợt nghe dâng mênh mang nỗi buồn.*

*Chiều về nhìn sau lưng mình, hiển hiện hình một hàng dấu chân đơn…*

*Lạ lùng dấu chân to, và nặng nề vết in đậm…*

*Mà sao chỉ còn một dấu ? Lại chẳng thấy có dấu chân tôi* ?

Khúc bốn này…hơi khó hiểu…và khó đoán tác giả muốn chia sẻ điều gì…Dĩ nhiên một bức họa, một bài thơ và một khúc ca…thì vừa mang chở tâm tình của người sáng tác, đồng thời cũng ôm ấp những cảm xúc của người ngắm, của người ngâm nga…và của người nghe…Và những tác phẩm như thế sẽ sống mãi…Đức  Giám Mục Giuse đã khuất – ngọn Thông ấy không còn Vi Vu nữa – nhưng “***Dấu Chân***” thì vẫn còn đó, bởi nó diễn tả câu chuyện chung của mọi con người và từng con người với “***Dấu Chân To***” của muôn thủa và của đời đời…Cho nên người viết xin được hiểu khúc bốn ấy theo cảm xúc của riêng mình :

Một “*hôm nao*” đấy…giữa bước chân đi, “*bước chân nhỏ*” chợt nghe dâng lên trong lòng mình “*mênh mang nỗi buồn*” – dĩ nhiên vẫn là “*trên bãi biển*” – bãi biển ĐỜI…Nỗi buồn gì và nỗi buồn nào ? Khó có được câu trả lời chung, bởi nó là “*riêng*” của mỗi người - ở từng hoàn cảnh một – và tùy tửng thời gian…

Thế rồi khi chiều về, ngoái nhìn lại sau lưng, chỉ nhìn thấy “*hàng dấu chân đơn*”…và là hàng “***dấu chân to***” – “***nặng nề in vết đậm***”…bởi vì “***Chúa đã ẵm tôi lên rồi***” – một cái “**TÔI**” dĩ nhiên là nặng nề chút buông thả của thân phận…mà người  nhạc sĩ ấy – tiếng Vi Vu của Thông – cảm nhận trong bước “*rong chơi*” hay “*bước phôi pha*”…Ngày xưa có nhiều người muốn mình là “THÔNG” lắm – tiêu biểu là ông Nguyễn Công Trứ (1778 – 1858) : “*Kiếp sau xin chớ làm người – Làm cây thông đứng giữa trời mà reo…*”  Đơn giản bởi cái thế “**thẳng đứng**” của Thông là biểu tượng của người quân tử…

Người viết xin được mượn gốc “ Thông”  trong tấm hình trên đây – giữa vách đá sừng sững và biển cả mênh mông – ngọn “Thông”  ấy vẫn kiên cường đón gió từ muôn phương – có thể là những làn gió hiu hiu mà cũng có thể là những trận cuồng phong vũ bão – nó vẫn đứng : rễ len lỏi trong những vết nứt của đá để đi tìm chỉ một chút đất thôi, nhưng đủ để nó xanh tốt, đủ để nó tồn tại…và – điều tuyệt vời – là những tảng đá bao quanh lại trở thành cái “**nền**” cho sự lớn mạnh và tồn tại của nó…Chúa Giê-su đã chẳng từng giáo huấn : “*Không phải bất cứ ai thưa với Thầy ‘ lạy Chúa ! lạy Chúa ‘…là được vào Nước Trời cả đâu! Nhưng chỉ ai thi hành****Ý Muốn của Cha Thầy****là Đấng ngự trên trời, mới được vào mà thôi* […] *Vậy ai nghe những lời Thầy nói đây mà đem ra thực hành, thì ví được như người khôn xây nhà trên đá. Dù mưa sa, nước cuốn, hay bão táp ập vào, nhà ấy cũng không sụp đổ, vì đã xây trên đá !*” ( Mt 7 , 21; Lc 6, 47 – 49)…hay ngay khi Simon-Phêrô vừa tuyên xưng…thì Chúa quả quyết với ông : “ *Này anh Simon, con ông Giôna, anh thật là có phúc vì không phải là phàm nhân mặc khải cho anh điều ấy, nhưng là Cha Thầy, Đấng ngự trên trời. Còn Thầy, Thầy bào cho anh biết :****anh là Phêrô. nghĩa là Tảng Đá, trên Tảng Đá này, Thầy sẽ xây Hội Thánh của Thầy, và quyền lực Tử Thần sẽ không thắng nổi !***” ( Mt 16, 17-18; Mc 8 , 27 – 31; Lc 9 , 18 -21)…

Thời điểm nhiều tai họa xảy với nhân loại và nhiều chống đối ngay trong lòng Giáo Hội Mẹ, rất nhiều những thiện tâm thiện chí tỏ ra lo ngại – thậm chí buồn nản !!! Có một điểm trong sự việc ba vị Đạo Sĩ – đại diện cho tầng tầng lớp lớp những con người tốt lành trên khắp trần gian này – trên đường dõi theo ánh sao khác thường để đi tìm Hài Nhi Giê-su…có một nét ít được chú ý tới, nhưng người viết lại thấy khá là diệu cảm, đấy là khi đến Giêrusalem, vào kinh đô của vua chúa trần gian…thì ngôi sao tắt…cho đến khi họ nghe xong lời tiên tri tiên báo, chấm dứt những nghi lễ ngoại giao xáo rỗng…và rời nơi ấy, ngôi sao dẫn đường lại xuất hiện…để đưa họ đến Bê-lem – nơi Hài Nhi ở (Mt 2 , 1 – 12)…

Hôm nay có thể có những mảng tối mù mịt…làm chúng ta – những người tin – thấy hoang mang, nhưng – trong hai tuần vừa qua – Lời Chúa trong tiên tri Isaia có những nhắc nhở rất cụ thể và khá nhẹ nhàng, chẳng hạn như “*Khi ngươi lưỡng lự không biết quẹo phải hay trái, tai ngươi sẽ nghe được một tiếng nói từ phía sau : ‘ Đây là đường, cứ đi theo đó ! ‘*“ ( Is 30 , 21), hay “*Theo lệnh của Thiên Chúa, rừng xanh và đủ loại quế trầm sẽ tỏa bóng che rợp Israel, vì Thiên Chúa sẽ dẫn Dân đi trong hoan lạc, dưới ánh sáng vinh quang của Chúa, cùng với lòng từ bi và sự công chính của Người*”  ( Is  5 , 9)…

Cho nên chúng ta an lòng, bởi :

*Bao nhiêu bước chân qua,*

*bấy nhiêu niềm cảm tạ.*

*Đôi khi có những bước phôi pha,*

*mà hình bên bóng chẳng rời xa…*

*Đó là Chúa đi bên tôi…*

*Hôm nào còn một dấu chân thôi,*

***Là bởi vì Chúa ăm tôi lên rồi…***

**Lm Giuse Ngô Mạnh Điệp**

##### [VỀ MỤC LỤC](#MucLuc)

**CẢM THẤY KHỎE HOẶC YẾU**

**\*1-Khỏe Mạnh là thế nào?**

Đôi khi chỉ một chữ giản dị ta có thể định nghĩa theo nhiều cách khác nhau.

Quý vị có thể dùng cách định nghĩa của World Health Organisation như: “Sức khỏe là trạng thái của cơ thể với sự toàn vẹn về thể chất, tâm thần và toàn hảo về xã hội chứ không phải chỉ không có bệnh và tật nguyền”.

Một cách khác để định nghĩa sức khỏe bằng cách dùng những chữ đo được như quý vị thấy mình khỏe mạnh khi thân nhiệt, huyết áp và các chỉ số khác đều bình thường.Nhưng các con số này cũng thay đổi tùy theo tình trạng sinh học của từng người: Cái gì có thể bình thường với người khác nhưng với quý vị thì chúng lại không bình thường.

Đối với nhiều lý thuyết gia về y học, định nghĩa hợp lý nhất đều có tính cách tương đối. Với họ, sức khỏe đối với một quản thủ thư viện làm việc yên lặng hàng ngày trong khi đó sức khỏe lại có ý nghĩa khác đối với một công nhân kiến trúc.Nói một cách khác, để được khỏe, quý vị không cần theo một tiêu chuẩn nào.Quý vị chỉ cần làm tất các nhu cầu của một ngày.

**\*\*2 Chuyện gì sẽ xẩy ra nếu cơ chế kiểm soát cơ thể của quý vị không làm việc nữa?**

Đôi khi triệu chứng của bệnh rất rõ rệt: thân nhiệt lên cao, mửa, ngất sỉu- chắc chắn là cơ thể của quý vị phản ứng lại với vài khẩn cấp. Trong các hoàn cảnh khác, bệnh không rõ rệt lắm. Bác sĩ của quý vị có thể sẽ yêu cầu làm một số thử nghiệm để xem có gì bất thường. Thí dụ:mức độ đường trong nước tiểu quá cao đôi khi có thể là dấu hiệu của bệnh tiểu đường. Nói một cách tổng quát, tình trạng sinh lý học bị rối loạn khi quý vị bị bệnh.

Một vài cơ chế kiểm soát không hoàn toàn tốt ở trẻ mới sinh vì các cháu mới thoát ra từ một môi trường được bảo vệ quá chu đáo cho nên không cần chăm sóc kỹ.Cơ chế bảo vệ sẽ bắt đầu nhưng trong khi đó giảm nhiệt độ ở trong phòng có thể làm giảm thân nhiệt của bé một cách đáng kể. Lạnh cũng rất nguy hiểm đối với người cao tuổi.

**\*\*\*3-Bệnh Tưởng là gì?**

Ban đầu, các bác sĩ tương lai có thể tạm thời bị bệnh tưởng, một sự quá lo lắng về sức khỏe của mình mặc dù là mình vẫn bình thường. Lần đầu nghe thấy nói về một bệnh nguy hiểm, sinh viên y khoa cho rằng họ có thể bị bệnh đó và họ có thể tưởng tượng đã tìm ra các dấu hiệu của bệnh.Nhiều người biết chi tiết về một bệnh cũng có thời gian bị bệnh này.

Nhưng trường hợp hiểm nghèo của bệnh tưởng, được định nghĩa như một ám ảnh với các dấu hiệu về cơ thể và các bệnh với nhiều than phiền về thể chất, là một phản ứng thần kinh về những lo âu hoặc khó khăn. Khi có ám ảnh về sức khỏe mà bắt đầu quên các thú vui khác thì điều khôn ngoan là kiếm lời khuyên của nhà chuyên môn.

Nhưng cần phải phân biệt bệnh tưởng với sự quan tâm bình thường. Đó là điều tự nhiên và có ích để thấy các dấu hiệu của chính mình và cho bác sĩ hay. Ngoại trừ khi quý vị mắc bệnh tưởng, sau khi khám bệnh mà vẫn khỏe mạnh quý vị sẽ yên lòng.Nhưng người có bệnh tưởng ít khi chấp nhận lời an ủi. Họ tin là bác sĩ đã bỏ qua một bệnh trầm trọng nào đó hoặc đã đánh lừa họ để tránh sự thực đau lòng. Một đôi khi người có bệnh tưởng có lòng tin ở bác sĩ một thời gian ngắn. Sau đó họ tin là bệnh lại xuất hiện đôi khi  tập trung vào các sợ hãi bị bệnh và nhiều khi vào một bệnh mới.

**\*\*\*\*4-Rối loạn thần kinh tâm trí psychosomatic là có thực hoặc chỉ do trí tưởng tượng?**

Nguồn gốc Hy Lạp của chữ psyche và soma là tâm trí và cơ thể và rối loạn thần kinh tâm trí là bệnh trong đó tâm trí có ảnh hưởng lên cơ thể. Một cách chính xác hơn, đó chính là một cơn đau về thể chất thực gây ra do một phần hoặc toàn phần bởi một cảm xúc mất ý thức bất tỉnh hoặc các yếu tố tâm lý khác.Các bác sĩ cũng chưa hoàn toàn biết là làm sao mà cảm xúc lại có thể gây ra tổn hại cho một bộ phận cơ thể, nhưng đó là chuyện có thật. Không giống như trong bệnh tưởng, trong đó bệnh là do tưởng tượng, một người bị bệnh tâm thần cơ thể là có bị bệnh thật. Thường thường bệnh tâm thần cơ thể có thể chữa khỏi bằng cách điều chỉnh các vấn đề tâm lý đã gây ra bệnh.Đó là chỗ nứt trên da hay niêm mạc lót đường tiêu hóa, nhức đầu và hồi hộp hoặc đôi khi các bệnh như ung thư…

**\*\*\*\*\*5- Hội chứng Munchausen là gì?**

Nếu quý vị giống như nhiều người, họ sợ tới bệnh viện và thích khỏe mạnh hơn là ốm. Nhưng những người khác thích tới bệnh viện, thích hỏi ý kiến bác sĩ với nhiều lý do không đáng nói. Bác sĩ thần kinh tâm trí gọi đó là hội chứng Munchausen hoặc bệnh giả tạo.Giả tạo là giả mạo và người với hội chứng Munchausen  là giả vờ và nói dối.

Người mắc hội chứng Munchausen là những người giả vờ ốm đau để được chăm sóc y tế. Họ thường làm cho mình mắc những triệu chứng kinh khủng bằng cách tự gây thương tích hoặc tự tiêm chất độc vào cơ thể để liên tục đến bệnh viện chữa trị. Điều họ muốn là tìm kiếm sự chú ý và chăm sóc.

Người thường giả vờ ốm đau, đến các cơ sở y tế khác nhau, các bác sĩ khác nhau để được chăm sóc. Họ thích gây sự chú ý bằng cách tự gây thương tích cho bản thân.

Coi hồ sơ y tế của bệnh nhân sẽ có dấu hiệu thường xuyên đi khám bệnh, bỏ ra rất nhiều chi phí cho xét nghiệm, kiểm tra, điều trị mặc dù bản thân không có bệnh. Bệnh nhân thường được điều trị tâm thần lâu dài.

***Bác Sĩ Nguyễn Ý-Đức, MD.***

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**VỢ DẠI**

**LỜI TẠM BIỆT:**

****

**Kính xin mọi người hiệp thông**

**cầu nguyện cho Cha Cố**

**PX. Hoàng Đình Mai**

**1947- 01.09.2018**

**Xin chân thành cám ơn**

**Quán trọ đời chân trần nay đã mỏi,**

**Chào mọi người tôi tạm biệt ra đi,**

**Đột ngột chia tay chẳng kịp nói gì.**

**Xin nhắn gửi đôi lời ai ở lại:**

**"Quà Tặng Tin Mừng" đang đợi tiếp theo...**

**"Cơm Yêu Thương" giúp ung thư ngặt nghèo.**

**Đa tạ tấm lòng chung tình bác ái.**

**Làm đẹp lòng Thiên Chúa: giáng Hồng Ân.**

**Kính báo:** Mọi sự giúp đỡ cho chương trình Quà Tặng Tin Mừng và Cơm Yêu Thương,

xin vui lòng liên lạc BBT CGVN conggiaovietnam@gmail.com

Để tưởng nhớ và tri ân Lm Gã Siêu Hoàng Đình Mai, Đặc San GSVN sẽ cho đăng mỗi kỳ một Chuyện Phiếm của Gã Siêu.

**VỢ DẠI**

**Chuyện phiếm của Gã Siêu**

Có thể nói được rằng tục ngữ ca dao là cái túi khôn của người Việt Nam, đã tích luỹ được biết bao nhiêu kinh nghiệm quí giá. Gã xin đưa ra một vài thí dụ cụ thể:

Chẳng hạn như bàn về cái ngu, các cụ ta đã bảo:

- Trên đời có bốn cái ngu,

  Làm mai, lãnh nợ, gác cu, cầm chầu.

Chẳng hạn như bàn về cái khó, các cụ ta đã nói:

- Tậu trâu, lấy vợ, làm nhà,

  Cả ba việc đó đều là khó thay.

Chẳng hạn như bàn về cái khổ, các cụ ta đã cho hay:

- Thứ nhất vợ dại trong nhà,

  Thứ hai nhà dột, thứ ba nợ đòi.

Hôm nay, gã xin lượm lặt những mẩu chuyện nho nhỏ trên mạng, cũng như trên báo chí, để “tám” về nỗi khổ thứ nhất của các anh chồng có vợ dại.

Thực vậy, đờn ông ai cũng muốn vợ mình phải là một phụ nữ giỏi giang, tháo vát, vừa khéo chiều chồng, lại vừa khéo nuôi con. Bởi vì một chị vợ vụng về làm sao có thể vun quén được một mái ấm gia đình hạnh phúc, một bà mẹ vụng về làm sao có thể nuôi dạy được những đứa con nên người. Chữ “dại” ở đây không phải là ngu dốt, cũng không phải là điên khùng, mà chỉ là hơi bị đần một chút xíu mà thôi. Sự dại ấy thường được biểu lộ qua hai trạng thái:

**TRƯỚC HẾT, ĐÓ LÀ VỢ CHẬM.**

Anh chồng vốn tính nóng nảy, làm việc gì cũng phải nhanh nhẹn. Còn chị vợ thì trái lại, vốn tính chậm rãi, khoan thai, từ tốn. Anh ta nghĩ rằng một khi đã ráp lại với nhau và thành vợ thành chồng, hai tính khí khác biệt ấy sẽ bổ túc cho nhau, để rồi sẽ dẫn tới một tình trạng tuyệt vời. Nhưng anh ta đâu có ngờ, ngay sau ngày cưới, đã phải nếm mùi đau khổ vì cái sự khoan thai, chậm rãi và từ tốn của nàng. Chính anh ta đã “bật mí” cho bàn dân thiên hạ biết về nỗi đau khổ của anh ta trên báo Phụ Nữ Chủ Nhật, số 13, ra ngày 10.4.2011, đại khái như thế này:

**Nỗi khổ thứ nhất là chờ nàng trang điểm**

Khi mới yêu nhau, mỗi lần hẹn hò, thì việc chờ nàng là cả một hạnh phúc, anh ta hồi hộp và sung sướng, dù có phải chờ một hai tiếng đồ hồ cũng chẳng nhằm nhòi gì. Lúc mới cưới, mỗi lần chuẩn bị đi chơi, anh ta rất lấy làm thú vị khi nhìn ngắm nàng trang điểm. Đôi khi còn ra vẻ hiểu biết, góp ý cho nàng pha màu và chọn quần chọn áo. Thế những bây giờ sự đời đã ra khác. Việc phải chở nàng đi đâu đó quả là một cực hình. Anh ta “thắng bộ” xong xuôi, uống hết ly cà phê, đọc xong tờ báo mà nàng vẫn chưa rời bàn phấn. Việc chờ đợi trước kia thi vị bao nhiêu, thì nay lại khốn khổ bấy nhiêu. Có những lần đi đám cưới, khi vợ chồng anh ta tới nơi, thì thiên hạ đã xử tới món…tráng miệng!

**Nỗi khổ thứ hai là chờ nàng nấu cơm**

Lúc đầu anh ta phụ giúp nàng những việc lặt vặt, nhưng sau mấy lần đói muốn xỉu cả người, mà vẫn chưa có cơm ăn, anh ta bèn phải xung phong làm bếp chính. Anh ta đảm trách việc nấu cơm, kho cá, còn nàng thì nhặt rau. Nồi cơm đã xong, niêu cá đã rắc tiêu, thịt đã bằm sẵn và nước cũng đã sôi, thế mà nàng vẫn còn đánh vật với rổ rau.

Nàng biết mình chậm chạp, nên cũng rất cố gắng. Đi làm về, nàng tranh thủ bắt tay ngay vào phần việc của mình, vậy mà lục đục mãi cũng vẫn chưa xong. Nhiều bữa nàng đi làm về với bộ dạng ủ rũ, thì ra nàng bị sếp dũa te tua vì cái tội làm việc với tốc độ rùa bò. Anh ta cũng đã thử giúp nàng cải thiện tình hình, chẳng hạn như lên lịch làm việc cho hợp lý, sắp xếp đồ đạc cho ngăn nắp…tính chậm chạp của nàng cũng được cải thiện ít nhiều, nhưng vẫn không thể nhanh như lòng mong muốn.

**Nỗi khổ thứ ba là chậm chạp trong việc chăm sóc con cái**

Chính anh ta đã bật mí cho biết sau khi sinh con, cũng vì tính chậm chạp của nàng, mà thằng nhỏ mấy lần suýt phải đưa vào bệnh viện. Chẳng hạn tắm cho con, thằng nhỏ lạnh run, mà mẹ nó vẫn chưa xong tiết mục quấn tã và mặc áo. Chẳng hạn thằng con sốt bừng bừng, bác sĩ dặn phải cho uống thuốc hạ nhiệt ngay, thế mà mẹ nó cứ loay hoay mãi, ly thuốc vừa pha xong lại đánh đổ mất. Cuối cùng anh ta đành phải kết luận: Có vợ chậm, khổ ơi là khổ. (Văn Thuỳ).

**TIẾP ĐẾN, ĐÓ LÀ VỢ ĐOẢNG**

Khi nói tới chữ “đoảng”, người ta thường nghĩ ngay đến sự vụng về trong phạm vi “nữ công gia chánh” của phe đờn bà con gái. Thế nhưng, không phải chỉ phe đờn bà con gái mới đoảng, mà nhiều khi cánh đờn ông con giai cũng đoảng thầy chạy, và hơn thế nữa, đoảng còn có mặt trên từng cây số trong nhiều lãnh vực khác nhau. Câu chuyện sau đây là một điển hình:

Hai vợ chồng ghé vào ăn tại một quán ven đường. Ăn xong, khi đã lên xe và đi được khá xa, chị vợ mới sực nhớ là mình quên cặp kính trên bàn ăn. Suốt quãng đường trở lại quán, anh chồng luôn cằn nhằn tính đoảng và hay quên của chị vợ. Thế nhưng, đến chỗ cũ, khi chị vợ tất tả chạy vào tìm kính, anh chồng bèn dặn với theo:

- Em nhớ cầm ra luôn cả chiếc mũ của anh nữa nhé!  (Quy Tung).

Tuy nhiên, trong bài này, gã chỉ xin bàn tới sự đoảng của các chị vợ mà thôi.

**Đoảng với bản thân**

Một anh chồng đã tâm sự: “Tôi có người vợ xinh, tác phong sinh hoạt thì luộm thuộm, bạ đâu bỏ đó, không có thói quen đánh răng buổi tối. Khi ngủ thì ngáy to và toàn mùi tỏi do thức ăn bữa tối còn đọng lại. Có lần ngủ quên, dậy muộn, bèn mặc nhầm cả quần của tôi để đi làm, mặc dù quần rất rộng mà cũng chẳng hay biết”. (Quốc Hiếu).

Một anh chồng khác nhiều lần phải đỏ mặt khi nhà có khách. Số là chị vợ có phong cách ăn mặc khá mát mẻ. Hôm nào oi bức là chị diện áo mỏng, khoét cổ rộng, hãi nhất là bên trong không thèm mặc gì cả. Có ai đến chơi, chị vợ đều vô tư cúi người, rót nước mời khách. Anh chồng góp ý, thì chị vợ lại bảo:

- Có ai để ý đâu mà anh lo.

“Chịu hỏng nổi” tính đoảng của chị vợ, một anh chồng đã kể lại như sau: Hôm lễ thượng thọ của bố, vợ chồng đến nơi, vui vẻ trò chuyện với mọi người. Thế nhưng, sắp vào giờ thiêng, chuẩn bị tuyên bố lý do, bỗng nhiên bà xã tôi trốn biệt trong buồng, gọi mãi cũng không chịu ra. Mẹ tôi bực mình:

- Sao lại tránh mặt, không thích quay phim, chụp hình thì cũng phải chịu chứ.

Tiệc chưa tàn, bà xã nằng nặc đòi về. Trên đường đi, mặt tôi sưng lên như bị dị ứng, lúc đó bà xã mới tiết lộ:

- Em phát hiện ra mình quên mặc áo trong anh ạ, hèn gì mà thấy dễ chịu mát mẻ thoải mái như ở nhà. Không biết có ái nhìn thấy không? Kỳ quá, làm sao mà dám xuất hiện ở chỗ đông người.

Nhìn bà xã cười hì hì, tôi cũng nghẹn luôn. (Phư Chu, Tuổi Trẻ*Cười).*

Nhiều chị vợ mắc sai lầm khi cho rằng đã là vợ chồng, thì cuộc sống chung thế nào cũng được. Chị vợ có ăn mặc lôi thôi, nhà cửa có hơi bề bộn thì anh chồng cũng cố mà chịu. Dĩ nhiên, anh chồng không đòi vợ mình rực rỡ như hoa hậu, nhưng các chị vợ cũng cần phải gọn ghẽ và sạch sẽ. Phần lớn các anh chồng đều chết khiếp vì vợ mình lôi thôi, nhà cửa bề bộn và con cái bẩn thỉu. Nếu chẳng may mắc phải tính cẩu thả, chị vợ nên tự nhìn nhận để tìm cách sửa đổi. Hoàn thiện bản thân cũng chính là một cách giúp duy trì hạnh phúc gia đình.

**Đoảng với chồng**

Chuyện rằng:

Anh chồng nọ vốn sợ cái tính đoảng của vợ. Ngày tết, hai người đến chúc tuổi thủ trưởng. Vừa vào nhà, chị vợ đã ôm chầm lấy vợ thủ trưởng mà khen:

- Lâu không gặp chị, dạo này chị trẻ và xinh quá. Chẳng bù cho ông nhà tôi, ngày một hói trán và bụng phệ. Chị có bí quyết gì bảo em với.

Vợ thủ trưởng rất ngượng vì lời khen ấy. Và cũng từ đó, anh chồng không bao giờ đi đâu cùng chị vợ nữa.

Chuyện rằng:

Anh chồng kia đi làm về, thấy chị vợ có vẻ lo lắng bèn hỏi:

- Em gặp chuyện gì buồn phiền à?

Chị vợ trả lời:

- Em buồn lắm, bởi vì lúc ủi quần áo, em sơ ý đã làm thủng một lỗ trên chiếc quần mới của anh.

Anh chồng an ủi:

- Đừng nghĩ ngợi nhiều! Chẳng lẽ em không nhớ anh còn một chiếc quần mới giống hệt chiếc ấy sao?

Chị vợ mỉm cười:

- Tất nhiên là em nhớ lắm. Thế nên mới có cái để vá vào chiếc quần thủng này chứ.

Chuyện rằng:

Một anh chồng khác được vợ đãi món canh bầu nấu hến. Anh ta nói:

- Đó là món mình mê nhất đấy.

Thế nhưng hôm ấy, anh ta đã phải nhắm mắt nuốt canh vì bầu thì nhão, còn hến thì nguội và rất tanh. Anh ta còn hài hước nói thêm:

- Chưa hết, vợ mình mà thái thịt xong, nếu chịu khó tìm xung quanh, thế nào cũng nhặt được vài miếng. Có miếng nằm cạnh bình gas, có miếng ở gần chân ghế, và có miếng lại vắt vẻo trên vòi nước trong chậu rửa bát. Thế mới ghê!

**Đoảng với con cái**

Ngày mới quen nhau, trông cô ấy hơi…tưng tưng, thấy hay làm sao. Như lúc vào quán ăn, cô ấy nhìn muối ra đường, nhìn đường ra bột ngọt, bỏ lung tung vào tô cháo, ăn không được, cả hai cùng cười ngặt nghẻo…Vui thế, mới nên duyên chồng vợ. Nhưng rồi, cái kiểu “vớ vẩn” của chị vợ không thể tạo ra niềm vui mãi được.

Ai đời, bả tắm cho con, mà thằng bé cứ vùng vẫy khóc thét lên. Anh chồng sốt ruột, đến kiểm tra hiện trường thì trời ơi! Toàn kiến. Hoá ra bả không rửa cái thau, cứ đặt con vào. Thằng bé khóc, bả tưởng nó nhõng nhẽo, còn phét vào mông nó nữa chứ. Chỉ hai mẹ con trong nhà mà như có chiến tranh. Thế mới ghê!

**Đoảng với bàn dân thiên hạ**

Có những chị vợ thật tốt nết, nhưng chỉ phải cái tật…đoảng. Chẳng hạn một chị vợ kia đi công tác xa. Trong thời gian vắng nhà, thì ông bố chồng phải cấp cứu, tưởng không qua khỏi. Ngày chị vợ về, anh chồng đã căn dặn:

- Ông nội ốm nặng, em đến thăm ông ngay đi.

Tưởng chị vợ sẽ vội vã đi ngay, nào ngờ cô ấy đáp:

- Mệt lắm, em về nhà ngủ đã, để mai.

Anh chồng tức đến nghẹn lời. Anh ta biết bản chất chị vợ rất tốt. Bình thường cô ấy vẫn yêu quý bố mẹ anh ta và không nề hà việc gì. Tuy nhiên, có lẽ cô ấy đã nghĩ rằng đằng nào ông cũng ốm, đến ngay cũng chẳng giải quyết được việc gì. Nhưng cô ấy đâu biết còn có bao nhiêu người trong gia đình anh đang nhìn vào.

Khi đón ông về nhà, chị vợ rất tận tình chăm sóc: cơm cháo mỗi ngày một thực đơn. Thế nhưng, cô ấy lại oang oang nói chuyện diện thoại, hay vặn tivi quá lớn, khi ông nội đang gật gà ngủ trưa. Dọn dẹp thì vẫn cái tính động đến cái gì là loảng xoảng cái nấy. Ầm cả nhà. Góp ý, thì cô ấy bảo:

- Em quen rồi, không nói nhỏ, không làm nhẹ được.

Một cặp vợ chồng khác có con đi  học nhà trẻ. Nhân sinh nhật cô giáo, vợ chồng bàn với nhau:

- Mua quà không thực tế bằng phong bì.

Sợ chị vợ ăn nói không khéo, anh chồng nhận nhiệm vụ đưa con đi học, rồi gửi phong bì cho cô. Thế mà đến tối, chị vợ bồn chồn báo cáo với chồng:

- Anh ơi, em đoảng quá anh ạ. Hình như em chưa bỏ tiền vào phong bì.

Trời đất, anh chồng giận như muốn la làng, còn chị vợ lại đổ thừa:

- Anh phải kiểm tra chứ.

Mẹ chồng ở quê lên chơi, mới vài ngày cũng đã đòi về vì cái tính đoảng của con dâu:

- Đời thuở nhà nao, hết xíu quách, chân gà đến bắp nướng, ổi giòn. Bộ vợ con tính cướp đi mấy cái răng còn sót lại của mẹ à? *(Phư Chu, Tuổi Trẻ Cười).*

Đối với tính đoảng của chị vợ, anh chồng la mắng hay phàn nàn thì cũng tội nghiệp, mà không phản ứng, thì cấp độ đoảng ngày càng gia tăng, để rồi đi đến chỗ sứt mẻ và đổ vỡ.

Hiện nay, chưa có một nghiên cứu khoa học nào xác minh tính đoảng có phải do di truyền hay không? Nhưng nếu bình tĩnh mà phân tích, người ta sẽ dễ dàng nhận thấy các bà mẹ vợ đã góp phần không nhỏ vào chuyện “đẻ” ra các bà vợ đoảng. Có hai nguyên nhân chính:

Nguyên nhân khách quan, đó là trong thời gian ở nhà với mẹ, các cô gái được ưu tiên không phải làm gì cả, “vì kêu nó làm, chỉ vướng chân, rồi mình phải làm lại”. Đến khi lập gia đình dễ phát sinh ra chứng đoảng qua các biểu hiện đầu óc không tập trung, nói và làm không đi đôi với suy nghĩ. Dạng này được điều chỉnh bằng cách luyện tập thể thao cho tâm trí, phải nghĩ kỹ trước khi phát ngôn, hay hành động.

Còn nguyên nhân chủ quan là do các chị vợ muốn anh chồng để ý, quan tâm tới gia đình. Số này có quan điểm: Mình đảm qúa, chồng ỷ lại và hư đi. Từ đoảng giả chuyển sang đoảng thật lúc nào cũng không hay.

Thế nhưng, dù chủ quan hay khách quan, dù thật hay giả, thì anh chồng cũng đừng ngồi đó  mà rủa xả hay than trách tính đoảng của chị vợ, nhưng hãy lấy tình yêu và sự kiên nhẫn của mình để giúp chị vợ biến đổi từ đoảng sang đảm, cho gia đình được an vui hạnh phúc.

***Chuyện phiếm của Gã Siêu***

|  |
| --- |
|  |

﻿[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**Giáo sĩ: xuất phát từ giáo dân, hiện diện vì giáo dân và cậy dựa vào giáo dân**

##### Tri Ân

**Cha Luca PHẠM QUỐC SỬ**

**Chủ Nhiệm Đặc San Giáo Sĩ Việt Nam**



**30.12.1946 – 01.12.2020**

- Mọi liên lạc: Ghi danh, thay đổi địa chỉ, đóng góp ý kiến, bài vở..., xin gởi về địa chỉ

[giaosivietnam@gmail.com](mailto:giaosivietnam@gmail.com)

- Những nội dung sẽ được đề cao và chú ý bao gồm:

Trao đổi, chia sẻ những kinh nghiệm thực tế trong việc mục vụ của Giáo sĩ; Những tài liệu của Giáo hội hoặc của các Tác giả nhằm mục đích Thăng tiến đời sống Giáo sĩ; Cổ võ ơn gọi Linh mục; Người Giáo dân tham gia công việc “Trợ lực Giáo sĩ” bằng đời sống cầu nguyện và cộng tác trong mọi lãnh vực; Mỗi Giáo dân phải là những “Linh mục” không có chức Thánh; Đối thoại trong tinh thần Bác ái giữa Giáo dân và Giáo sĩ… (Truyền giáo hay xây pháo đài?)

- Quy vị cũng có thể tham khảo những số báo đã phát hành tại

[www.conggiaovietnam.net](http://www.conggiaovietnam.net)

Rất mong được sự cộng tác, hưởng ứng của tất cả Quí vị

Xin chân thành cám ơn tất cả anh chị em đã sẵn lòng cộng tác với chúng tôi bằng nhiều cách thế khác nhau.

**TM. Đặc San Giáo Sĩ Việt Nam**

**Thư Ký: Giuse Phạm Hoàng Quỳnh.**

**TGP Baltimore** **USA**

1. x. PHAOLÔ VI, Thông điệp *Ecclesiam Suam*, III: AAS 56 (1964), tr. 637-659. [↑](#footnote-ref-1)
2. x. Tt 3,4: “Philanthropia”. [↑](#footnote-ref-2)
3. x. Ep 1,3; 13-14; 23. [↑](#footnote-ref-3)
4. x. VATICAN II, Hiến chế tín lý về Giáo Hội *Lumen Gentium*, 8. [↑](#footnote-ref-4)
5. x. nt., 9. 8. [↑](#footnote-ref-5)
6. x. nt., 8. [↑](#footnote-ref-6)
7. x. nt., 38, và ghi chú 9. [↑](#footnote-ref-7)
8. x. Rm 8,14-17. [↑](#footnote-ref-8)
9. x. Mt 22,39. [↑](#footnote-ref-9)
10. x. CĐ VATICAN II, Hiến chế tín lý về Giáo Hội *Lumen Gentium*, 9. [↑](#footnote-ref-10)
11. x. PIÔ XII, *Allocutio ad cultores historiae et artis*, 9.3.1956: AAS 48 (1956), tr. 212: “ vị sáng lập thần linh của Giáo Hội là Đức Giêsu Kitô không trao cho Giáo Hội một sứ mệnh nào cũng không ấn định một mục tiêu nào thuộc phạm vi văn hóa. Mục tiêu mà Chúa Kitô nhắm tới mang tính cách thuần túy tôn giáo (...). Giáo Hội phải dẫn dắt mọi người đến với Thiên Chúa để họ hoàn toàn thuộc về Ngài (...). Giáo Hội phải luôn chú tâm đến mục đích thuần túy tôn giáo, siêu nhiên này. Ý nghĩa mọi hoạt động của Giáo Hội, cả đến tận khoản cuối cùng của Bộ Giáo Luật, đều qui về mục đích đó cách trực tiếp hay gián tiếp”. [↑](#footnote-ref-11)
12. x. CĐ VATICAN II, Hiến chế tín lý về Giáo Hội *Lumen Gentium*, 1. [↑](#footnote-ref-12)
13. x. Dt 13,14. [↑](#footnote-ref-13)
14. x. 2 Ts 3,6-13; Ep 4,28. [↑](#footnote-ref-14)
15. x. Is 58,1-12. [↑](#footnote-ref-15)
16. x. Mt 23,3-33; Mc 7,10-13. [↑](#footnote-ref-16)
17. x. GIOAN XXIII, Thông điệp *Mater et Magistra*, IV: AAS 53 (1961), tr. 456-457 và I: 1. c., tr. 407, 410-411. [↑](#footnote-ref-17)
18. x. CĐ VATICAN II, Hiến chế tín lý về Giáo Hội *Lumen Gentium*, 28. [↑](#footnote-ref-18)
19. x. nt. [↑](#footnote-ref-19)
20. x. T. AMBRÔSIÔ, *De virginitate*, ch. VIII, số 48: PL 16, 278. [↑](#footnote-ref-20)
21. CĐ VATICAN II, Hiến chế tín lý về Giáo Hội *Lumen Gentium*, 15. [↑](#footnote-ref-21)
22. x. CĐ VATICAN II, Hiến chế tín lý về Giáo Hội *Lumen Gentium*, 13. [↑](#footnote-ref-22)
23. x. GIUSTINÔ, *Dialogus cum Tryphone*, ch. 110: PG 6, 729, xb. Otto, 1897, tr. 391-393: “… nhưng chúng ta càng chịu bách hại lại càng có nhiều người trở thành tín hữu và đạo đức nhờ danh Chúa Giêsu”; x. TERTULLIANÔ, *Apologeticus,* ch. L, 13: PL I, 534; *Corpus Christ*., ser. Lat. I, tr. 171: “càng bị cắt bỏ (bách hại), chúng tôi càng trở nên đông đảo hơn: máu tử đạo là hạt giống nảy sinh Kitô hữu!”; x. Hiến chế tín lý về Giáo Hội *Lumen Gentium*, ch. II số 9: AAS 57 (1965), tr. 14. [↑](#footnote-ref-23)
24. x. CĐ VATICAN II, Hiến chế tín lý về Giáo Hội *Lumen Gentium*, 48. [↑](#footnote-ref-24)
25. x. PHAOLÔ VI, *Huấn từ* 3.2.1965: L'Osservatore Romano, 4.2.1965. [↑](#footnote-ref-25)